

PHONG-HOẠ

RA NGÀY THỨ SÁU

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH — GIẤY NỘI SỐ: 874.
GIÁ BÁO (Trong nước): 1 Năm: 3 \$ 00 — 6 tháng: 1 \$,60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6 \$ 50 — 6 tháng: 3 \$ 50

HƯỚNG ĐẠO SINH Ở CHÓN HƯỚNG THÔN

(Tiếp số trước)

TRONG hai số trước, tôi đều nói về hướng-dạo sinh độc lập. Song từ 3 đến 10 hướng-dạo sinh độc lập, nếu ở xa các đoàn quá cũng có thể họp nhau lại làm một đội được. Đội ấy sẽ xin nhập vào một đoàn chính thức, sẽ có đội trưởng, và đội trưởng sẽ đọc cho mọi hướng-dạo sinh trong đội biết thề-lệ hướng-dạo, rồi ai nấy làm lễ tuyên thệ ở trước lầu trại trong một kỳ hội-dồng.

Những thề-lệ hướng-dạo thì rỗi anh em dân quê sẽ biết trưởng-tận hơn, khi nào anh em trở nên hướng-dạo sinh chính thức, hoặc độc lập, hoặc thuộc một đội, một đoàn. Đây tôi chỉ nói đại lược mà thôi.

Điều cần thiết, quan trọng tôi muốn nói truyền với anh em không phải là thề-lệ hướng-dạo (đó là công việc của anh đoàn trưởng) mà chỉ là sự ích-lợi của hướng-dạo, và sự thích-hop của ý-nghĩa hướng-dao với tinh-tinh loài người.

Bản tính con người là tốt. Song một ngày ta một xa mải cái bản tính ấy ra.

Nói dối ta biết, ta nhận là xấu, nhưng ta vẫn nói dối. Há phải bản tính ta nói dối? Chỉ vì thói quên đưa vào tâm hồn ta cái nết, cái tật ấy mà thôi. Vậy thì luật hướng-dạo sẽ chữa cho ta cái thói xấu ấy, vì luật hướng-dạo dạy ta không bao giờ được nói dối, không bao giờ cần thề-thốt nặng lời.

Nhút-nhát ta biết là đáng chê, nhưng ta vẫn nhút-nhát. Đây thì có lẽ không phải vì thói quen, mà chính vì ta yếu đuối: Thị cũng thế thôi. Luật hướng-dạo sẽ dạy ta hào-hiệp và có đồng cảm. Hơn nữa, muốn sửa chữa cái tính nhút-nhát, luật hướng-dạo bắt buộc ta phải luyện-tập thân-thề và tâm-tri cho được hùng-tráng: Khi ta đã tin ở sực ta thì ta không hèn nhút-nhát nữa.

Ích-kỷ, ta cho là hèn, nhưng ta vẫn ích-kỷ. Ta chỉ nghĩ đến ta. « Sống chết mặc bay, tiền thièy bỏ túi », « cháy nhà hàng xóm, binh chán như vại ». Đó là hai câu tục-nghũ rất thông-thường ở thôn quê. Luật hướng-dạo sẽ bắt buộc ta giúp đỡ, bèn-h-vực mọi người và mỗi ngày làm một điều thiện. Hơn nữa, sẽ dạy ta coi hết thảy mọi người là bạn ta, coi quyền lợi của họ như quyền lợi của ta. Ta vào hướng-dạo rồi thề nào cũng sẽ mất được cái tính ích-kỷ xấu-xa (nếu ta là một hướng-dạo sinh chân-chính, cái đó đã có-nhiên).

Ác, nào có phải là tinh-trời-sinh? Nhưng sao ta lại ác? Há chẳng phải ở cái thói quên hành-hạ súc-vật mà sinh ra? Nhưng luật hướng-dạo bắt ta phải thương các giống vật, dạy ta không bao giờ vô cõi sát sinh, hay lanh-dam đúng ngãm người ta tàn hại một con vật, hay đẽ hai con vật tàn hại lẫn nhau (như chơi gà, chơi chim chẳng hạn).

Ngồi một mình, nhiều khi ta tự hỏi: « Sao ta không tốt? Sao ta không là một người hoàn-toàn? »

Muốn được thế, hình như khó lắm. Đối với những người bặt chúng, siêu quần, có một tấm linh hồn cái thế không kề, còn đối với bọn trung bình chúng ta, thì ta phải có cái sức mạnh bắt buộc chúng ta mà chúng ta yêu, mà chúng ta trọng, mà chúng ta tuân theo. Cái sức mạnh ấy, anh em dân quê nên tin rằng: là luật hướng-dao.

MỘT ĐỘI CÂU ĐỘI THẤT LUẬT

TIN LÀNG BÁO:
Báo Nhật Tân và báo
Nam Phong định bản

HỆT	NGỌ
KHÁCH	GIÓ
HẦU	BÀ
SÁNG	LÃO
NHẬT	NAM
TÂN	PHONG
VỀ	ĐI
TÀU	TÀY



Kỳ sau sẽ có tranh trả lời

Bức tranh Cán cân tri huyện

của một ông huyện gửi đến

NGƯỜI NHỒI ĐEN VÀ VIỆC

Báo Nam-Phong CHÉT

DU LỊCH

ONG Jean Marquet nói về việc người ngoại quốc sang du lịch bên nước ta trong báo Xứ-sở có bàn đến ba điều trớ ngai cho sự khuếch trương du lịch ấy.

Một là người ngoại quốc vẫn in trí rằng nước Nam — cũng như các xứ khác — chỉ có toàn là voi, là cọp, lùn nhúc đi theo đuôi nhau ở trong thành phố hay ở trên đường cái quan. Như vậy, họ đáp tàu xuống Haiphong hay Saigon họ hỏi ngay đèn gióng mành thú... Lê tất nhiên là phu xe kéo họ đến sở thú. Họ liền truyện trò với phu xe rồi tưởng một cách chắc chắn rằng ai cũng là phu xe cả.

Điều trớ ngai thứ hai, là, nếu họ xem các chùa đền thì bao giờ họ cũng bị một lũ trẻ con bao bọc, chỉ trỏ, một lũ trẻ con nheo nhóc, bần thỉu mà chúng ta ai về nhà quê cũng biết, nếu bạn quần áo tây là dâng sau trẻ con theo đuôi thì thầm bảo nhau: Tây, Tây! Khó chịu nhất, là chúng bén gan và tò mò hơn nhà bác học, đuổi chúng cũng không nỡ bỏ ta mà đi cho.

Điều thứ ba là hai bên đường không có chuồng tiêu. Sự đó đã dành rồi: ngay trong làng tìm được một cung khoá nứa là...

Ba điều trớ ngai đó, ông Marquet muốn làm sao cho mất đi... Nhưng làm sao bày giờ? Đem việc đó nhờ ông thượng bộ Lại chăng? Không được rồi. Ông thượng bộ Giáo dục chăng? Có lẽ... Hay là ông thượng thư bộ Mỹ thuật?

Ú, mỹ thuật, làm cho lũ trẻ con hay đàn bà nhà quê dừng có cõi trán cõi truồng và ăn bận cho có về mỹ thuật hơn lên thì lẽ cố nhiên là công việc của ông thượng bộ Mỹ thuật rồi...

Ông thượng bộ Mỹ thuật nếu nghĩ đến việc này, sẽ xử trí ra sao? Tôi tưởng nên lấy những bộ áo gấm cũ hay bộ áo thụng thả ra mà phân phát cho những người nghèo khổ, mặc... Như vậy thì chắc là người ngoại quốc đi du-lịch ra nhìn lầm, cho họ tin mặc sang trọng như thế cũng không thiệt gì, vì ở bên Pháp mỗi năm thu được tới 5 tuc qnan nghĩa là 500 triệu bạc về tiền du lịch, một số tiền có thể mua nhà cửa, ruộng nương cho hết thảy dân nghèo ở nước Nam.

Chỉ ngại một nỗi, là từ ý tưởng cho đến sự thực hành xa lăm.

Ý-ÁP

BÈN ta, ai cũng biết nước Ý, nhất là từ khi thủ tướng họ Mút lên cầm quyền.

Nhưng không mấy người biết nước Abyssinie, một nước không có danh vi không hay sinh sụ, giáp giới thuộc địa Ý ở Phi-châu.

Chỉ vì ở giáp giới nhau mà gần đây có truyện rắc rối. Ý thì nhất định bảo là quân nước Abyssinie đánh úp đồn của Ý trước. Còn Abyssinie thì cũng nhất định nốt, nhất định rằng chính quân Ý khai chiến trước.

Không bén nào chịu bên nào, như hai con gà chơi sù lông sắp mổ nhau. Ý đem hai đội quân sang thuộc địa đóng ở biên giới. Áp (Abyssinie) cũng đem hết quân, độ hai triệu người ra biên giới...

Trong khi đó, Áp. theo gương nước Tàu, đem việc ra bày giữa hội Vạn Quốc.

Hội Vạn Quốc đã bắt đầu làm việc. Có hai ba ông cụ già thừa thi giờ không hiết làm gì đã đến bàn về việc quan hệ ấy, nhưng vẫn chưa có kết quả gì... Thật là một sự lạ.

Có lẽ rồi năm sáu tháng sau, hội Vạn Quốc sẽ cử phái-viên sang điều tra như độ nào cử phái-viên sang Tàu... Rồi có lẽ kết quả sẽ rất mĩ-mẫn: nước Ý chiếm phảng lấy đất nước Áp làm thuộc địa. Như vậy hẳn không có việc gì lòi thôi xảy ra nữa. Hội Vạn Quốc sẽ khởi bận tâm về chiến-tranh... để thi giờ lo việc hòa bình thế giới.

KỲ PHÙNG DỊCH THU



HỘI ĐỒNG QUẢN HẠT

TRONG Nam, độ này các cử tri lại được các nhà báo và những người ứng cử hội đồng quản hạt tôn trọng quý báu, và cho là sẵn lòng công tâm công ích, lại có con mắt tinh đời biết phân biệt chân, giả.

Bao nhiêu đức tính của loài người, đều đồ ròn cả về phần cử tri cả.

Chỉ có các ông ra ứng cử hội đồng là những người xấu xa hết chỗ nói, nếu ta cứ tin vào lời của các ông «lập hiến» Nguyễn-phan-Long, Bùi-quang-Chiêu, Nguyễn-minh-Chiêu, Huỳnh-văn-Chín vân vân... thì các ông Nguyễn-văn-Tạo, Trần-văn-Thạch, Nguyễn-an-Ninh, Phan-văn-Hùm, vân vân... đều là người bỏ đi, chỉ lo lợi cho mình mà đủ hết tinh xảo...

Theo các người «lao động» Trần-văn-Thạch, Nguyễn-văn-Tạo,... thì các ông Bùi-quang-Chiêu, Nguyễn-phan-Long v.., cũng là người bỏ đi, chỉ lo tư ích mà tật xấu thì ta trông thấy cũng đủ sợ.

Nếu các ông đều là người hư thân mất nết như thế cả mà cứ chỉ toàn là người thông minh, có tài có hạnh, thì chỉ có một cách: là bàu ngay cử-tri lên làm hội đồng là hơn hết.

Nhưng.. lúc đó cử-tri lại hóa ra người ngu si, dâm độn, hư thân mất nết, và xấu xa đến nỗi các ông ra ứng cử hội đồng quản hạt trông thấy đều phải lảng xa hết.

Một thế-giới cũ

TÀN

TRÍ THỨC THẤT NGHIỆP

VẤN đề trí thức thất nghiệp vẫn được nhà nước đề ý đến.

Theo ông thượng bộ lại Thái văn Toản thì chính phủ Nam triều vẫn hết sức đề chở cho những du học-sinh ở Pháp về. Hiện bây giờ trong các bộ có sau người đỗ bằng cử-nhan luật, và một người đỗ bằng kỹ sư canh nông, và một người đỗ bằng kỹ sư điện.

Xin mừng cho các ông Cử, ông kỹ sư có công việc làm.

Nhưng có một điều tôi không được hiểu cho lắm, là hai ông kỹ sư về canh-nông và về điện khí ở bộ nào? Ông Lại chăng? Không có lẽ rồi. Là vì vào bộ Lại là để làm quan. Quan là để trị dàn, mà dàn cố nhiên không phải là một thừa ruộng cho ông kỹ-sư canh-nông bón phân, cũng không phải là một cái lò sưởi điện cho ông kỹ-sư về điện khí chăng?

Bộ Công, bộ Hộ, bộ Mỹ thuật chăng? Cũng không được nốt. Họa chặng ông kỹ-sư Canh nông ở bộ Giáo dục và ông kỹ-sư điện ở bộ Hình...

Ở bộ Hình, vì chỉ còn có bộ Hình... Ông bộ Hình để đặt ra một thứ hình phạt bằng điện khí chặng? Có lẽ lắm!

Tứ Ly

Ngày Nay số 5

ra ngày 10 mars 1935

sẽ có những bài :

Đánh cá ở Tây Hồ của Việt-Sinh
Phóng-viên « Ngày nay » thoát nạn công-an-cục của Nhất-chi-Mai.
Xuyên qua mấy tiệm khiêu-vũ của Huỳnh-Càn. (nối theo số 3)

Tương-lai mỹ-thuật phỏng-vấn của Cát-Tường.

Cái dẹp trong hội họa của Tô-ngọc-Vân.

Cô Hồng-Vân ở Gia-Định... phỏng-vấn của Chiêu-anh-Kế.

Làng-sơn, ngày Hội của Thế-Lữ và Tường-Bách.

Trước vành móng ngựa của Tú-Lý.

Trong làng chay của T. Trọng-Lang.

Dưới bóng tre xanh của Khái-Hưng.

Buôn người của Nhất-chi-Mai.

Tranh của T. Bình-Lộc.

T. N. Văn, Cát-Tường, N.T. Lân.

Các bạn đọc xem sẽ thấy sự cố gắng

luôn luân của Ngày Nay.

Ngày Nay đương sáu soái bài và

tranh ảnh để cho ra Những số đặc biệt

nói về những việc quan hệ trong xã-hội

ngày nay.

Mục-dịch Ngày Nay là : làm cho các

bạn đọc biết rõ được ngày nay, biết rõ

ngày nay để liệu được ngày sau.

HAY NHẤT, DANH TIẾNG NHẤT TẠI: SAIGON?

I. — **Sưu-độc bá-ứng-hoàn**, hiệu Ông TIỀN, là một phương thuốc bí truyền, gồm trị các chứng bệnh phong tinh như: tim la, cốt khí, sang độc, dương mai, đau lâu vân vân; dù mới, dù cũ, nặng nhẹ thế nào dùng thuốc này cũng rút tuyệt nọc, không hại sinh dục, không hành bệnh nhơn. Đã được người Tây, người Tàu, người Án-đô, người Cao-môn và người Minh, muôn lín người dùng rồi không sai một, chắc như thế, chúng tôi dám làm cam đoan (contrat). Mỗi hộp uống 5 ngày giá: 1 \$ 50.

II. — **Thuốc Điều - kinh bạch - dài**, là một phương thuốc hay hơn hết, các bà lấy khí kỵt làm đầu, nếu khí huyệt hư thì sinh ra trăm nghìn bệnh, là tại kinh không đều, tử cung hư hàn hư

hiết, cùng hơi độc máu hư nhiễm vào, bay là sinh đẻ nhiều lân hư hỏng não động tử cung, sinh ra đau trắc dạ dưới, đau thắt lưng, hai bên hông, huyết trắng ra nhiều, lúc vàng, lúc đục, có khí lẩn mủ, lẩn máu đen. Nên dùng thuốc này sẽ đỡ ngay, trong người béo da thịt hồng hào, già thát rέ, mỗi gói 0\$30, nứa túi 1\$50, một túi 3\$00.

Hai thứ thuốc trên đây đã cứu khống biết mấy nghìn người rồi nên Chánh phủ Pháp ở Nam-kỳ mới phê báng ngày 23 Janvier 1922. thì quý ngài thấy rõ hay dor thế nào.

Có bán tại: Mộng Lương, Quinhon: Hồ văn Bá. Quảng Ngãi: Trần Cảnh. Quang nam: Trần heynh Mai. Tourane: Nguyễn hữn Vinh, Fajfou: Hoàng đắc Vĩnh. Huế: pharmacie Vĩnh Trường. Quảng Trị: Thông Hoạt. Vinh: Sinh Huy, 59 phố Ga, Thành phố: Nguyễn đình Văn, 71, Grand' rue. Nam Định: Việt Long, 28, rue Chapeau, Haiphong: Nguyễn văn Minh, 20, Bd. Bonnal. Hanoi: Nguyễn văn Đức, 11, rue des Caisses và khắp Bắc, Trung, Nam, các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán.

Mua buôn, lãnh đại lý do: Pharmacie Ông-TIỀN Annam được phòng, 82-84-86-88, rue P. Blanchy Prolongée Phú-nhuân - Saigon (Cochinchine)

NHỮNG KHÓI KHỎI ĐIỀU TRA ĐHỒNG VÂN

I. DI XEM MŪ CÁNH CHUỒN

HÈ có dám khao, dám vọng
hay có việc làng việc nước,
là quan bao giờ cũng được
đem biếu phàn trước. Thí dụ như
cái thò bò, thò lợn.

Vì cái lẽ thiên nhiên ấy, tôi phải
đến Thần kinh phỏng vấn các cụ
thượng đầu tiên.

Tôi trộm nghĩ : Các cụ là những
người quyền cao, chức trọng, cầm
cán nay xưa cho quốc dân, ăn
toàn cao lương mỹ vị, mặc toàn to
lụa vóc nhiều, lúc nào cũng nghĩ
đến dân, nước, chỉ mong dùi dắt
dẫn em con bé dại vào nơi vắn minh
sáng tỏ. Như vậy, các cụ hẳn có đủ
tài để chỉ rõ cho ta những điều can
hệ với nước nhà.

Đáng lẽ bắt đầu tôi phải đến yết
kiến cụ thượng Thương Chi Phạm
Quỳnh, là người mà thiên hạ vẫn
cho là đứng đầu lục bộ, nhưng chính
vì cụ to lớn quá, mà mình lại kém
hèn, nên tôi hóa sợ hãi, chưa dám
vào cửa với. Thôi thì xây nồi vở rể,
hãy tạm vào thăm một cụ thượng
khác, để lấy can-dám chỗ đủ dã.

Sự tình cờ đưa tôi đến một tòa
nhà lụp xụp, cột gỗ lim trăm tuổi
công phu, nếu không có mỹ thuật.
Liên tưởng đưa ý nghĩ, tôi đoán
ngay là tôi đã được cái hán-hanh
đứng trước bộ công và bộ mỹ-thuật.

Mà tôi đoán không sai : một người
linh sà-cap xanh bảo nhỏ tôi rằng
anh ta được thường hàn bát phẩm
văn giải, mà tòa dinh thự này là dinh
thự của « quan » Công-bộ thượng
thu kiêm mỹ-thuật bộ thường thư
Tôn đại-nhân, hiệp-biện đại-học-sĩ,
một trụ trong tú, ngũ trụ của triều
định. Tôi sợ mèch lòng quan bát,
phải cung kính :

— Thưa quan, tôi muốn vào yết
kiến cụ thượng.

— Không được.

— Cụ còn ngồi chăng ?

— Ông lớn còn bận.

— Ô quái ! gọi « ông lớn » chứ
không gọi « quan lớn » à ?

Người linh ngạc nhiên dương mắt
dáp :

— Gọi ông lớn, chứ ai gọi quan
lớn !

Tôi nghĩ thầm : Minh vira hò hào
bỗ tiếng « quan » thay tiếng « ông »
vào, thì ra ở đây họ thực hành ngay
dáp :

rồi. Các cụ thượng có khói óc binh
dàn lật. Liên dinh tam phỏng-vấn
ông Tôn-thất-Quảng về việc ấy.

Nửa giờ sau, tôi được cái hành
hạnh đứng trước ông Tôn-thất-Quảng. Ông
ngồi bệ vệ trên sập gỗ, mặt to
má béo, lòng mày sech, ria mép lún
phún, tay trái cầm cái xe điếu trúc
dài đương hút thuốc lá. Cái xe
điếc mềm cong. Một người lính hàn
dương châm lửa vào nõ điếu...

Trước vẻ quan rạng ấy, tôi xin
thú thật rằng hơi ngượng lúc tôi hỏi :

— Tôi xin mừng ông đã bỏ tiếng
quan.

Ông Tôn
nghiêm
nét
mặt trả lời :

— Chỗ này
không phải
trò đùa...

— Bầm,
chúng tôi xin
ngài tha lỗi
cho...

Chúng tôi
thấy cậu lính
« bát » , gọi
ngài là ông
lớn, nên chúng
tôi tưởng...

— Các ông
nên không
tưởng gì cả

thì hơn. Trong này, từ xưa đến nay,
dân chúng nó vẫn gọi các đại thần
là ông lớn cả.

Một áng mây buồn như bay qua
chân Tôn đại-nhân.

— Ở ngoài Bắc gọi là quan lớn
có lẽ hơn. Chữ quan có âm hưởng
mỹ thuật. Chúng tôi xin ngài thứ
cho sự đương đột của chúng tôi mà
trả lời chúng tôi về mây cầu phỏng
vấn có quan hệ.

— Nhưng bản chúc, lại vừa kiêm
cả bộ công uña.

— Bầm vàng. Đại-nhân làm nhí
bộ thường thư, như vậy là có tài
lắm. Chúng tôi xin hỏi ông thượng
thu bộ mỹ-thuật trước.

Tôn đại-nhân với xếp lại nếp áo
cho chỉnh tề, vuốt lại mái tóc, đội
lại cái khăn cho ngay ngắn, lấy cái
lược con chải lại bộ râu: mép cho có
vẻ mỹ-thuật, rồi ung dung dồng dục
dáp :

— Bầm chúc xin cghe...

— Bầm, đại-nhân coi về bộ mỹ-
thuật chắc am tường mỹ-thuật lắm.
Đại-nhân hẳn nghe thấy nói kiểu áo
mới của Cát Trường. Vagy đại nhân
nghĩ nên để cỗ áo « bờ thành » cũ
hay nên đổi lấy cỗ áo bánh bé ?

Tôn đại nhán nghĩ một lúc, rồi đáp:

— Cũ, mới đều hay cả. Cứ theo
ý bản đường thì tùy ý, ai muốn
may cỗ gì thì may, miễn là có cỗ là
được rồi.

— Vàng, đại nhán day chí phải.
Xin chỉ giáo cho một điều nữa.
Quầnтан thời nên may một nếp
hay là hai nếp ?

Không ngần
ngừ, Tôn đại
nhân trả lời :

— Hai nếp.
Là vì một là
« nhất », mà
chữ nhất thường
dàn không được
dùng...

— Bầm thế
còn răng đen,
thường dàn
cao làm răng
trắng có được
không a ?

— Bản chúc muốn bắt nhuộm
răng đen hết. Là vì răng đen là
một cách bài trí mỹ thuật riêng
của nước Nam. Vả màu trắng là
màu buồn dùng về việc tang, vagy
để răng trắng thì có khác gì đối
khẩn số.

— Đại nhán nói thực là chí lý.

— Bay đâu ?

Tôi giật mình.

— Châm thuốc tao hút đây !

Ra đại nhán hưng chí muốn hút
điều thuốc lá nhấp giọng.

— Thưa đại nhán, ngài có nghĩ
đến mỹ thuật nước nhà không ?

Tôn đại nhán, giở sổ ra xem,
rồi trịnh trọng phán rằng :

— Cũ, bản chúc ba giờ cũng
tìm cách chấn hưng mỹ nghệ trong
nước. Hiện bộ mỹ thuật đang nghĩ
chế giấy giàn vào bao che và phong
thuốc lá cho có vẻ mỹ thuật để

làm quảng-cáo cho đồ nội hóa...
Bản chúc còn nghĩ nhiều cách
khác, thí dụ như... như...

Tôn đại nhán vỗ trán, nói :

— Ồ, bản chúc quên mất rồi.
Thôi, để khi khác.

— Vàng, xin để khi khác. Giờ xin
hỏi ý kiến ông thượng thư bộ công.

— Việc là việc công, ông hỏi bản
chúc sẵn lòng trả lời.

Lúc đó trong Tôn đại nhán có vẻ
uy nghi, đường đường, lâm lâm,
thật đáng mặt thương quan.

— Bản chúc nói cho ông biết. Bản
chúc bàn về công việc suốt ngày,
lúc thi sửa sang dinh điện trong
Hoàng thành, lúc thi đốc sicc chữa
thuyền rồng, không mấy lúc được
ngơi.

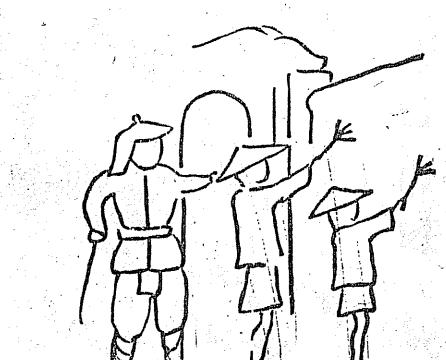
— Vàng, không dám để phí thi
giú quý báu của đại nhán. Chỉ xin
đại nhán chỉ giáo cho một, hai điều.
Xây dinh thư, theo đại nhán nên
dùng kiểu nhà « bánh khǎo » hay
kiểu nhà « Khai-tri », hay một kiểu
khác ?

Tôn đại nhán mỉm cười hỏi lại :

— Đó là vấn đề mỹ thuật. Ông
muốn hỏi ông thượng thư bộ công
kia mà.

Tôi nhận lỗi, cố hỏi thêm một câu:

— Còn nhà cửa dân quê, đại nhán
nghĩ có nên thay đổi kiểu cho hợp
vệ sinh không ?



— Đó là vấn đề vệ sinh rồi.

Tôi dành mang khỏi hận không
dám hỏi nữa, từ tạ trở ra. Khi đi
qua sân, tôi thấy hai người lính
dương cầm roi đốc thúc mấy người
thợ quét vôi lại bức tường rêu của
công bô, lòng không khỏi bồi hồi
man mác.

TÚ LY

THUỐC LÂU HỒNG-KHÈ

công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lâu Hồng-Khè. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lén soái, nóng rét, đau xương, rát thịt, rò rỉ dầu nồi mè-day, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quý bộ lai hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giầy-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÈ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Hué (số cửa chợ Hôm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ích sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hải librairie Lạc-son — Cao-Bằng, Vinh Hưng, 58, phố Thủ Đức — Lào-Kay, Đông Tuân — Lao-Kay, Đại An — Vinh Hué, Tourane, Bazaar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1^{er} Dakao — Phnompenh, Hồng Bàng — Nha-Trang, Sơn giang 12, Rue Marché — Vientiane, maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.

SỰ THẬT Ở MIỆNG TRẺ

(Theo lời của Tolstoi)

PHUNG — *dương ở trong nhà* tấp đánh ván, bông thay trước cửa có nhiều người đang bàn tán ồn ào. Phung với chạy ra cửa len vào đám đông người, đứng cạnh mẹ, tay chỏ ra đường hỏi mẹ :

— Sao những người kia lại phải giải lên bóp thế me?

MẸ — Không. Họ đánh bạc đấy. Những người trông sang trọng thế kia mà cũng phải giải lên bóp, mà trông đấy!

PHUNG — Đánh bạc mà cũng phải giải lên bóp kia me?

MẸ — Mày hỏi lần thầm quâ : đánh bạc thì phải giải lên bóp, phải phạt tiền.

PHUNG — Thế ngô không có tiền?

MẸ — Không có tiền ! Không có tiền mà lại đánh bạc, không có tiền thì ngồi tù...

PHUNG — (*lầm bầm*) Thế nhà nước cũng cấm đánh bạc à, me ?

MẸ — Mày không biết gì cả : nhà nước cấm đánh bạc, hê đánh bạc thì phải phạt, phải tù.

(Giữa lúc ấy có người vào hàng mua hai cỗ tôm, rồi đi ra).

PHUNG (dời cho khách ra xong, nhìn trùm nhìn sau rồi khẽ nói với mẹ, có vẻ sợ hãi) — Chết ! Sao me lại bán tôm ?

MẸ (gắt) — Bán thì sao ?

PHUNG — Ngô nhà nước biết thì chết.

MẸ (gắt) — Thằng này hay chưa ! Sao lại chết, chỉ dại dột !

PHUNG — Nhà nước cấm đánh bạc cơ mà, mà me lại bán bài?

MẸ — Cấm đánh bạc, nhưng bài vẫn được bán.

PHUNG — Thế mẹ mua bài ở đâu mà bán ?

MẸ — Mua ở hiệu Khách chứ ở đâu.

PHUNG — À, ra hiệu Khách làm ra bài.

MẸ — Không, hiệu Khách cũng buồn lại. Nghe đâu bài làm ở bên Tàu gửi sang bán thì phải.

PHUNG — Thế ra Tàu cũng biết đánh tôm, hay nhỉ, thế mà bây giờ con mới biết.

MẸ — Lão nào ! Tay ai lại đánh tôm.

PHUNG — Tày người ta lừa ra bài mà lại không đánh bài, thế thì đê làm gì, hở me ?

MẸ — Mày hỏi luân quan quâ : làm bài để bán cho ta, chí đê làm gì ?

PHUNG — Ô... Thế nhưng mà Tây người ta cấm đánh bài cơ mà. Người ta làm bài bán cho ta mà lại cấm không cho đánh bạc. Thế thì dùng làm bài bán nữa có được không, hở me ?

MẸ — Mày lém nó vừa vừa chí, bước vào trong nhà học nốt vẫn trắc đì, không ch襌 nứa thầy mày về, tao mách thầy mày thì ôm đòn. Góm ! hỏi mãi, chỉ được lém vã cái lý sự cùn thôi ; học thì lười thương hạng.

H.V. Đức

T. S... G.

(Tin Saigon)

MONGKOLBOREY

Rùa hộp (sinh sản ở vùng này rất nhiều), vừa bắt được ông Tiêu và đã giao ông cho các nhà bác học rùa hộp xem xét rồi. Họ cũng đã công nhận ông là một kỳ quan trong loài người.

SAIGON

Hội Samipic không chừa lại hăm nữa. Vậy xin ông Lãng đừng vào. Hội sẽ biểu ông một cái vông để ông nằm cho dễ chịu.

TÂY-NINH

Một câu niêm theo lời đạo Cao-dài: Nam vô đức chúa Giê-Su Quan vân Trường Lý thái Bạch Lão Tử quan thế âm bồ tát.

CHỢ QUÁN

Ông Phan văn Hùm định diễn thuyết về tâm lý truyện Kiều mà hội Samipic không cho thuê chỗ diễn. Thực là hùm thiêng khi dâ sa . . . samipic cũng hèn.

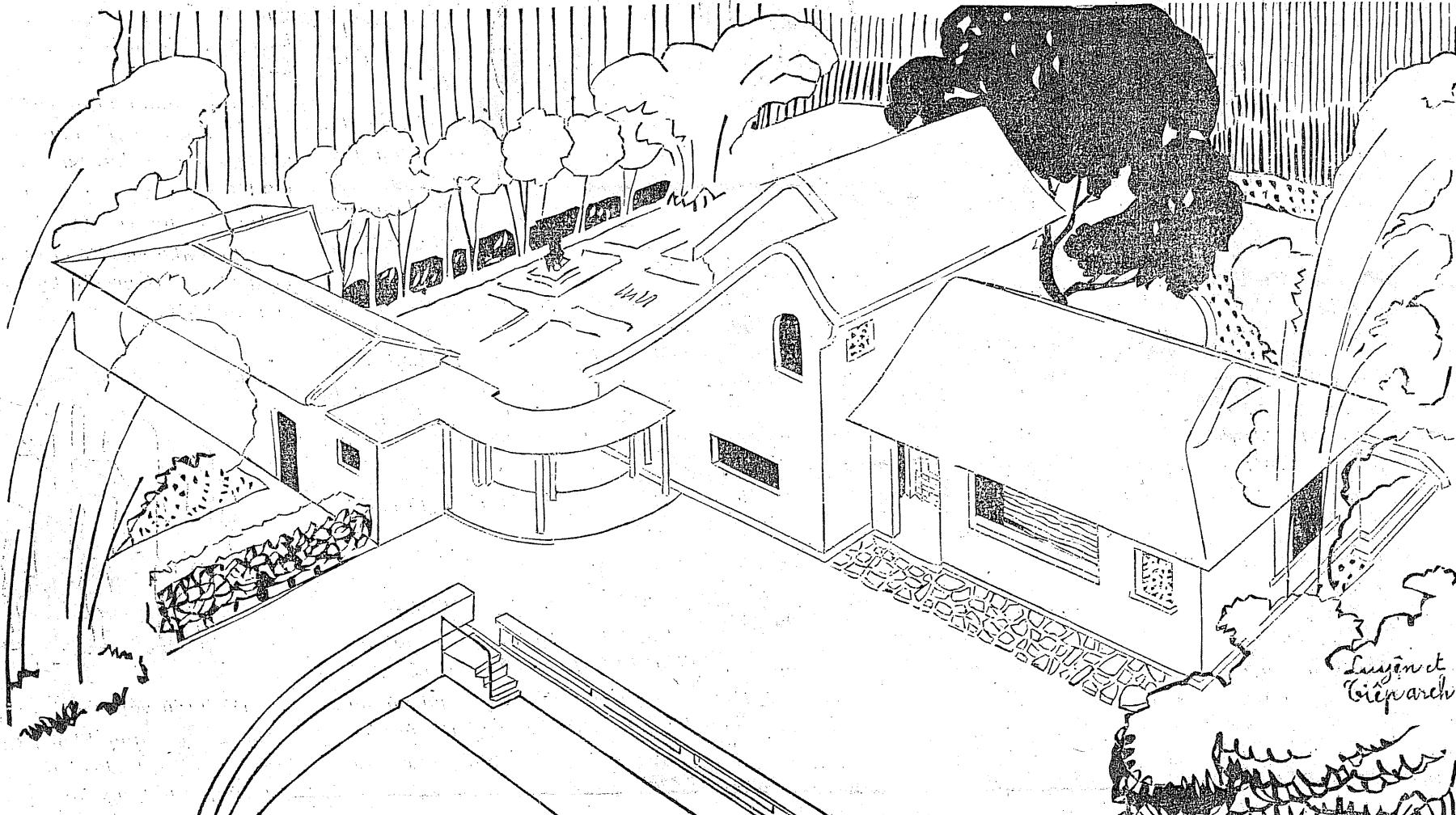
T. C

Cáo bách

Ai làm nhà cửa muốn hỏi cách thức,
Ai xem kiệu nhà dặng trong Phong
Hoa mà có chỗ muốn hỏi thêm,

Xin mời đến nhà kiến trúc sư
Nguyễn-Cao-Luyện góc phố Borgnis Desbordes và Richaud ngay bên cạnh
nhà thương Phủ doãn. Ông Luyện sẽ
sẵn lòng chỉ bảo giúp, không lấy tiền.

K
I
E
N
T
R
Ú
C
T
H
Ô
N
Q
U
Ê



Xin quý bà quý cô lưu ý!!!

THUỐC LẬU

HAY NHẤT

(Thuốc lậu THƯỢNG - ĐỨC)

đã phân chất kỹ-càng bán tại Thượng-Đức, 27, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi ; nhẹ 2, 4 ve ; nặng 6, 8, ve mỗi ve giá 0 \$ 50.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phat, không hại sinh-dục, hợp phủ tang mọi người mà bệnh nặng và lâu đến đâu dùng cũng khỏi, trăm người không sai một. Có nhận chữa khoán, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt để chiêu khách trong 2 tháng kể từ 10 Novembre 1931. Ở xa biểu tiền cước phi.

THU TÙ VÀ MANDAT ĐỀ: THƯỢNG - ĐỨC, Hanoi

CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI

Phong - Tài

43, PHỐ XE ĐIỀU - HANOI
CHI-ĐIỂM: 2 và 48, phố Hàng Bồ

Hiện đang có nhiều kiểu sandalettes rất đẹp để quý bà quý cô dùng
về mùa nhẹ. Chuyên gửi linh hóa giao ngan khắp Đông-duong.

BÚC THƯ CỦA ÔNG LÊ CÔNG ĐẮC

L.T.S. Ai bảo ông Đắc già?

Ông ấy không già đâu, ông ấy bảo thế. Nhưng người già mà biết mình là già, thì đã không già. Mà già mà lại không biết mình là già, thì thật là già. Như vậy, ông Đắc có thể già được.

C.Q.F.D.

Hanoi ngày 23 Février 1935

Trong kính ông Nguyễn-Trường-Tam,
Chủ nhiệm báo Phong-Hoa

Thưa ông,

HÔM trước, tôi gửi ông bài thơ vì cao hứng và muốn tỏ cùng ông rằng tôi cũng biết làm thơ không đến nỗi ngó ngắt như ông đã tưởng lầm, hoặc giả vờ tưởng lầm bấy nay. Các điều xơ xác của nhà báo nào cũng vậy, tôi đều châm chước cả, vì không có tinh thù ai. Song xin ông và mấy ông bạn đồng nghiệp biết cho rằng, anh có đạo này biết khôi-hài, biết lảng-lơ-chẳng kém gì các ông đầu. Còn sự già giở, ngó ngắt thì chỉ có các ông và mấy cậu học trò nhỡ thi đã ở tay tôi rèn cặp không nỗi, bị đuổi ra, bầy đặt nói xấu ông thầy. Đó, không có cái gì xấu cho bằng. Lại có người ở tây về, ăn học lâu năm, mà không được an nhàn như tôi, cũng đem lòng ghen ghét tôi, là sự lạ lùng quá. Đáng lẽ trong nước mình có người hay đã được từ quan đến dân, từ Tây, Tầu đến Ai-lao, Cao-mèn yêu quý, thì mình cũng nên tăng bốc lên mới phải. Vả không phải bài bác tàn thời là già. Mỗi người mỗi thuyết, và tôi có bài bác tàn thời đầu, tôi bác những sự lầm lẫn con gái nhà tử tế với phuруг giang hồ, giang há, là phuруг mà nhiều khi có của dùm bọc cho các công tử thất nghiệp ở nước ta, chẳng lẽ....

Việc cai sót tàu lèn Đức chúa về ông là một việc khôi-hài và làm lợi cho báo ông. Nào có phải là việc trả miếng với ông đầu, mà ông đã vội giận nỗi lại, nhai mãi suốt năm. Tôi cứ ngờ đi và nếu có thấy ai bảo tôi cà khịa (rồi hẵn đánh hỏi như độ nào với Bạch Yến) Cùng ông tôi cũng, can và cảm ơn người ấy. Ông nên biết rằng tôi là người có lòng nhân-nại, biết giữ được ai-nhau và ông cũng nên phục tấm lòng đó mới đáng gọi là người, và đáng làm vẻ vang cho quốc gia, cho nòi giống. Đó là tôi xin khuyên các ông, không

phải là dám dạy khôn các ông đầu. Các ông chó tuồng lầm. Khắp nước vẫn chưa hiểu sao các ông dám tự đặt tên riêng cho tôi là già, tôi già như thế nào, và không phải là ăn bánh thánh, đọc kinh, đi nhà thờ, bài bác các điều bậy, song vẫn cho vợ được ăn mặc phẩn sáp theo thời và cũng biết là lời cười cợt cho vừa lòng các thiếu nữ. Đó có phải là già chăng?

Song, dẫu sao chăng nữa, tôi cũng không trách ông đầu, vì là điều nhỏ nhen, song có lợi cho tôi, vì là cái quảng-cáo to cho tôi lầm. Vậy tôi yêu cầu ông từ nay cứ việc khôi-hài riết vào. Bao giờ cạn ý, tôi xin sẵn lòng móm ý.

Tôi không kiện cáo gì các ông đầu. Thơ này ông giữ lấy làm bằng. Lâu ra ông sẽ biết tôi là người cau-dẩm và « chor » biết là nhường nào.

Nay xin gửi hầu ông hai bài, nhờ ông lấy lòng quẳng đại dặng giúp. Sau này, tôi có rồi việc sẽ làm nhiều bài giúp báo ông không lấy tiền. Xin giới thiệu ông rằng: tôi đang làm bài diễn thuyết về hôn-nhân và ly-dị (le mariage et le divorce) và sẽ diễn tại Hà-thành và khắp nước Nam dã. Cái tin này và lá thư tôi gửi đây ông cứ cho sắp chử ngay và dặng số báo sau. Tôi xin đa tạ trước.

Nay kính

Précepteur-Auteur de manuels scolaires (langues)

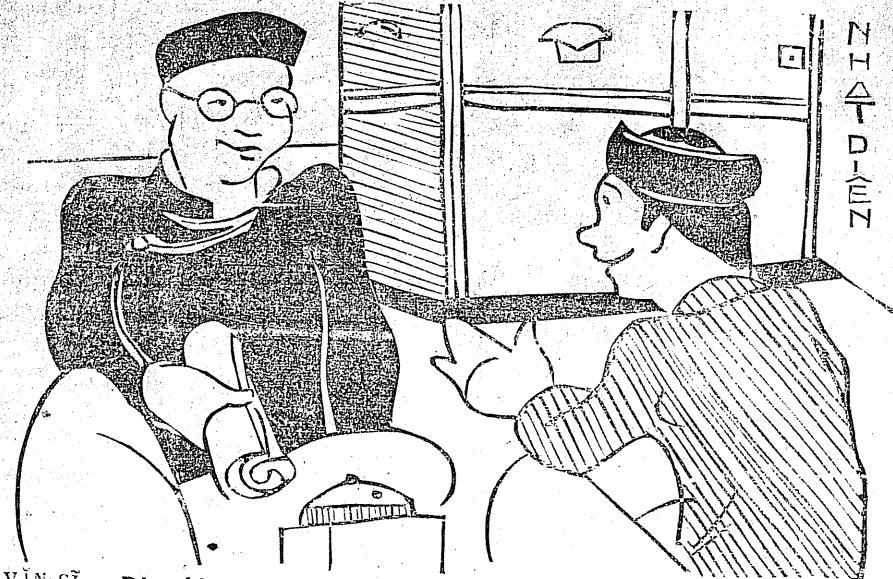
Bản báo đăng hai bài thơ này của ông Lê-công-Đắc, chính vì nó không có nghĩa lý gì.

TIỀN ÔNG CÙNG VỚI CHÚA⁽¹⁾ BÀ

Tiền ông cùng với Chúa bà,
Hiếm hoi có một con gà ba chân.
Nam dâm thần, nữ dâm thần,
Hay dâu mua Sở, giò Tân gấp nhau?
Ô! Quen cũng dã khá lâu,
Lòng vàng lợ phải thau dâu mà ngờ?
Trai từ chieng, gái giang hồ,
Lạ chi duyên kiếp anh đõ La-tinh.

LÊ CÔNG ĐẮC

1) Vì bà có đồng Chúa nhập vào.



VĂN-SĨ — Đề mới cho ra 2.000 cuốn sách, nay mới hơn tuần lễ đã hết sạch
BẢN — Ô! không nhỉ. Chắc huynh được một số tiền to.

VĂN SĨ — Không, đấy là đệ cho dem phát bối thi.

LÊ-CÔNG-ĐẮC VỚI NỮ HỌC-SINH TÂN-THỜI

Một thương mà chocolat
Hai thương ăn năn mà thèm xinh.
Ba thương con mắt đưa linh,
Bốn thương có học La-tinh không thầy.
Năm thương có giỏi đàn Tày,
Sáu thương có cứ đêm ngày vẫn vo.
Bảy thương ai những đợi chờ?
Tám thương có cứ nằm trơ một mình.
Chín thương có thích dancing.
Mười thương có chưa biết tình là chi.

LÊ CÔNG ĐẮC

THI NÓI KHOÁC

KHÔNG biết có ai nói khéo
đến con kiến trong lỗ nồi,
đo cung ra không, nhưng tôi, tôi
đã khéo lấy giọng đọc một bài
thơ khiến họ hiểu được mà điện
cuồng lên về nỗi nhớ thương.

Một hôm đến trại Bách-thảo,
đứng trước chuồng hồ, tôi lấy
giọng thương nhớ nồng nàn đọc
bài thơ « Nhớ rừng » của Thé Lú.
Đọc hết đoạn đầu, họ như hơi
hiểu, bàng khuâng nghĩ ngợi.
Đọc đến đoạn thứ hai, thấy họ
nằm, mặt thần thượi, mắt mơ
màng nhìn ra phía chân trời
như nhớ nhung thương tiếc. Bắt
đầu từ đoạn thứ ba trở đi, họ
lại sực sạo như căm hờn, tức
giận. Tôi câu: « Than ôi ! thời
oanh liệt còn đâu ? », họ nhảy
chồm lên, hé một tiếng vang
lừng rù rộ. Tôi giật mình, sợ
quá, im hơi chườn thảng không
giám đọc nốt hai đoạn cuối.

TRÚC-HỒ

NHẬP
DỊCH
ZTM

I. — Nếu một năm mà tôi không
viết thơ cho các bạn hàng, thì
tôi đỡ tốn tiền mực hơn ba chục
bạc.

— Phản tôi, nếu tôi không để
một chấm trên các chữ i, thì khỏi
tốn về tiền mực gần trăm bạc.

II. — Về tài chạy thì ai cũng
thua anh Bảy, anh ấy chạy từ
Saigon ra Hanoi mà chưa dứt
một hồi trống.

— Kể với chúng ta thì anh Bảy
giỏi đó, chớ đối với anh Nám thì
anh ta còn thua xa. Một người
gioi dứt trống sắp đậm xuống
trống, thì anh ấy bắt đầu ở Sai-
gon chạy đi. Chạy ra đến Hanoi
đứng nghỉ một lát mới nghe
đầy tòi.

THẦN THANH-TỊNH

Tờ báo có nhiều người
mua năm là một súe mạnh

Một năm 2 \$ 70

Chỉ trong một tháng thôi
Bản báo đăng phiếu trả 13% trong
ba số báo 138, 139, 140

Những bạn nào

1) Bắt đầu mua năm,

2) đương mua năm, hoặc vừa hết hạn,
hoặc sắp hết hạn mà muốn mua thêm
hạn nữa, chỉ việc cắt lá phiếu trả 10%/
đằng ở số báo này (trang 12) gửi về nhà
báo, kèm với giấy phiếu mua năm và ngân
phiếu 2 \$ 70.

Chỉ những bạn nào gửi ngân phiếu mua
năm từ 1 đến 31 tháng 3 tây là được
hưởng giá đặc biệt ấy. Hết tháng ba các
lá phiếu không có giá trị nữa

P. H.

THUỐC LÂU NHẬT BẢN

bán ở 67, Phố Cửa - Nam – Hanoi

Chứng bệnh lâu giờ dương hành trường khắp hoan cầu, riêng nước ta xem cũng nhiều người bị phải. Để mặc phải chia rất lâu mới tuýp được nọc. Ai đã bị qua chắc cũng rõ. Nên tìm được món thuốc uống rất nọc thật là khó. Nay chúng tôi vì sự cạnh tranh và sự giúp ích cho những bạn mắc phải. Chúng tôi tự tìm những món thuốc tại Nhật-Bản. — Thuốc ấy đã được nhiều người các nước đề ý đến — về chẽ lẩn với thứ thuốc số 58 và số 68 của nhà chúng tôi. (Thứ thuốc này đã được nhiều người dùng được linh lợi lắm, nay lại được linh lợi nhiều). Thứ thuốc ấy chuyên chữa như người phải lâu-dương thời kỳ phát hành. Buổi, lúc, mื, miế, cường dương đau, di dai ít một, nước tiểu đỗ, dùng 2, 3 lọ số 58 sẽ khỏi hẳn, giá 0\$50 1 lọ 5\$00-12 lọ. Người nào sau khi khỏi chứng bệnh này, di nọc còn lại nước tiểu khi chong, khi vàng, thỉnh thoảng ra đỏi tí mủ, quy đầu hay rót, ống tiểu tiện thỉnh thoảng thấy nhói ngứa, làm việc nhoc hay ăn độc hình như bệnh phục phát. Dùng 2, 3 hộp số 68 sẽ khỏi hẳn 1\$50 1 hộp 7\$50 6 hộp. (Thuốc không có chất độc, dân bà có mang dùng cũng được).

Ai muốn làm đại lý hoặc mua thuốc, xin viết thư về: BINH-HƯNG N° 67, NEYRET - HANOI

TIỀU SƠN TRÁNG SĨ.

(Tiếp theo)

Bài thơ đầu dáo của thiền-sư

vùng Vĩnh-Kiều, Tiêu-Niệm, nhân dân nhón nhác nhìn nhau kinh ngạc. Họ vừa nghe thấy chuông chùa Tiêu-Sơn, đồng dã, oang oang từ trên cao gieo xuống. Trước đinh xóm Dương, một ông già bảo mọi người đứng xum xít chung quanh :

— Có tiếng chuông.

Mọi người trả lời :

— Vàng, chuông chùa Tiêu-Sơn.

— Ủ, lạ nhỉ !

— Vàng lạ thật. Chẳng nhẽ vô cõi think chuông chiểu hai lần.

Một người trẻ tuổi cả cười :

— Thôi chắc chủ tiều Mộc lú ruột rồi, đã think chuông mà còn tưởng chưa think.

Chuông đồ hồi rồi im bắng; ai nấy lại cười. Có người nói :

— Biết ngay mà ! Đích thực chủ Mộc lú lấp rồi. Chẳng thể lại think có một hồi chuông.

— Thì ra đánh dứt hồi, chủ mới nhớ ra rằng nhầm, nên thôi không think nữa.

Thực ra chủ Mộc không lầm, mà ở chùa Tiêu-Sơn cũng không có ai lú ruột cả. Buổi chiều hôm ấy có hồi chuông thứ hai, hồi chuông bất thường, là chỉ vì sư Phổ-Tinh dùng cách báo hiệu trước đích ấy để báo cho đồng đẳng biết mà đến tụ hội ở Tiêu-Sơn.

Tiêu-Linh, Quang-Ngọc, Phạm-Thái và Lê-Báo đều đi ngủ, vì cứ lời Quang-Ngọc thì tối hôm ấy, bọn họ cần phải ra tẩy làm một việc khó khăn gì đó. Chẳng nói thì chúng ta cũng đoán được là việc đi cứu bà Lê hoàng-phi, mà tối hôm trước nhà sư Phổ-Tinh đã lẩn mò tới phủ nhà dò la tung tích rất là tường tận.

Quang-Ngọc lập chiến-lược như thế này :

Buổi trưa hôm ấy cho Nhị-nương quầy gánh nồi đất đến phố phủ bán và vò lảng vắng qua phía cửa Bắc mà rao to ba câu liền : « Nồi đất ai mua ? » Tức thì sẽ có người trong phủ đi ra. Người ấy chính là cai lệc Tảo, một thám tử mà đảng Tiêu-Sơn cho vào phủ làm lính. Nhị-nương sẽ đưa cho Tảo một phong thư, trong đó Quang-Ngọc dặn dò nay phải xoay hết cách để canh hai được coi giữ phòng bà hoàng-phi. Vào khoảng cuối canh hai, ba tráng-sĩ họ Trần, họ Phạm, họ Lê cùng hiệp-nữ họ Nguyễn sẽ do cửa

Bắc vào phủ, vì cửa Bắc đồ nát đã lâu ngày mà vẫn chưa sửa sang lại, khiến người nào biết rõ, chỉ lấy cái gậy bẩy mạnh lên là cánh cổng mở ra tức khắc. Vào trong phủ rồi, công việc giết tên linh canh bên cửa sổ sẽ cố nhiên là rất dễ dàng, lặng lẽ, vì đêm hôm ấy trời tối đèn như mực, hai người giáp mặt mới trông thấy nhau. Bấy giờ Phạm-Thái sẽ bắt chước tiếng mèo để báo hiệu cho Tảo biết mà mở cửa phòng ngực. Chỉ còn một việc mời hoàng-phi ra cửa Bắc lên ngựa phóng nuncio đại. Có điều này Quang-Ngọc hơi lo, là sợ bà hoàng-phi không chịu đi trốn, vì bà không biết mặt ba tráng-sĩ. Bởi vậy chàng mới nghĩ đến dem Nhị-nương đi theo : Nhị-nương thường vẫn lại thăm hoàng-phi, và hai người chơi với nhau thân mật lắm.

Mưu kế sắp đặt xong đâu đây, Quang-Ngọc đi ngủ để lấy sức. Một nụ cười sung sướng nở trên cặp môi khi chàng thề giặc, vì chàng biết chắc chắn rằng thế nào công cuộc cũng sẽ được hoàn toàn. Chàng liền đánh thức Phạm-Thái và Lê-Báo dậy bàn việc. Lê-Báo hậm hực, trách :

— Sao bây giờ đại-huynh mới bảo cho hai em biết ?

Quang-Ngọc nghiêm sắc mặt, dõng dạc hỏi :

— Lê hiền đệ còn nhớ lời thề không ?

Giọng rắn rỏi, quả quyết làm cho Lê-Báo sợ hãi đứng im. Muôn nhân thế luyện cho tính nết của Lê-Báo kiềm chế xuograph. Quang-Ngọc rút

— Quân lệnh truyền ra, ai không tuân, ta sẽ chặt đầu ngay lập tức.

Phạm-Thái và Lê-Báo échapp tay cùi đầu chờ lệnh. Quang-Ngọc thì cắp mắt trọn tròn xoe, có vẻ oai phong lâm-liệt.

Lúc bấy giờ vào khoảng giờ đậu vì chùa vừa think chuông chiểu xong, mà chuông chiểu bao giờ cũng think vào cuối giờ thán. Bỗng một chú tiều hắp tấp chạy lại thura :

— Bạch sư ông, có một công tử cười ngựa cùng đi với ba kỹ sĩ theo hầu, nói xin lén lẽ phạt.

Quang-Ngọc tra kiém vào vỏ, mỉm cười đáp :

— Được, cứ mời công tử lên, nói có ta chờ dày.

Phạm-Thái vội giữ chú tiều lại và bảo Quang-Ngọc :

— Đại huynh nên hãy cho mời người ta ngồi lại phòng trai dã.

Nhưng khách đã bước tới, lê phép chắp tay chào. Lê-Báo trừng mắt dăm

dăm nhìn, vì khách là một trang niên thiếu, mắt sắc như nước, miệng tươi như hoa, mặt trái xoan xinh xắn và da trắng phớt hồng hồng. Thực là một vị diêm lệ công tử.

Lê-Báo thì thầm bảo Phạm-Thái :

— Hắn đẹp như con gái đẹp !

Quang-Ngọc nói với khách :

— Mời công tử vào lễ phạt.

Khách yên lặng bước thẳng tới lầu Tiêu-Linh. Lê-Báo kinh ngạc nhìn Phạm-Thái. Nhưng thấy Quang-Ngọc đi theo, nên hai chàng không dám hỏi, cũng bước theo lên.

Tới lầu, Quang-Ngọc hỏi :

— Thế nào ?

Khách đáp :

— Xong.

— Lành, dữ ra sao ?

— Tốt, Tốt lắm !

Quang-Ngọc vui mừng, quay lại giới thiệu với Lê-Báo :

— Hiền đệ khao khát được biết mặt Nhị-nương. Vậy Nhị-nương đây.

Phạm-Thái sững sốt :

— Nhị-nương !

Rồi chàng nhìn kỹ lại và bật cười :

— Trời ơi ! quý nương khéo cài trang quá, chính Thái này cũng còn không nhận ra được.

Lê-Báo làm ra bộ thao xem tướng :



— Thảo nào tôi ngờ. Nam tử gì mà cặp mi lại thanh như lá liễu thế !

Quang-Ngọc cả cười :

— Nói hậu thì ai nói không được, nhưng ta hãy để Nhị-nương thuật lại cuộc do thám dã.

Nhị-nương trả Lê-Báo hỏi Quang-Ngọc :

— Đây là Lê công-tử mắc nạn ở tầu quán tối hôm qua ?

— Thura hiền muội, chính đó. Công tử đã làm lễ tuyên thệ nhận Ngọc này và Phạm-Thái là anh.

của Khái-Hưng

Ý chừng để đáp lại cái nụ cười chế nhạo của Nhị-nương, Lê-Báo hồn xược nói lời Quang-Ngọc :

— Vậy cố nhiên Báo dày phải nhận tiêu thư là chị.

Nhị-nương chẳng chút e lệ, ung dung nói :

— Nhị-nương xin vui lòng nhận Lê-Báo làm em.

Rồi nàng cười nói tiếp :

— Bạn ta kết làm anh em, chị em là phải làm. Có thứ giây liên lạc thiêng liêng hơn tình huyết thống giằng buộc chúng ta lại với nhau... Giây liên lạc ấy là sự phục thù. Vàng, tuy chúng ta không cùng một huyết thống, nhưng giòng máu ở bốn cái đầu của bốn người cha bị chém đã cùng phun vào mặt chún già khiến chúng ta phải trở nên ruột thịt.

Lê-Báo nghe mấy lời khảng khái ở mồm xinh xắn một thiếu-nữ nói ra mà lấy làm cảm động. Nhị-nương lại nói :

— Phạm hiền huynh và nhị vị công tử đã làm lễ tuyên-thệ kết làm anh em, chờ như thốn nữ này thì chỉ xin nhận mồm mà thôi, thiết tưởng như thế cũng đủ lắm rồi, lợ là còn phải thế thoát nặng lời !

Rồi nàng mỉm cười nói bòng bồng :

— Thura Phạm hiền huynh, năm nay em hai mươi ba tuổi, vậy tùy hiền huynh đặt đầu em xin ngồi đây.

Quang-Ngọc cũng cười :

— Còn phải đặt đầu nữa. Nguyễn Lân muội hai mươi ba tuổi thì cố nhiên phải là em hai, vì nhờ trời Ngọc tối đã ra đời trước hiền muội hai năm, và không may cho hai nhị đệ dày lại ra đời sau hiền muội mìn người ba năm, một người bốn năm.

Lê-Báo hậm hực, tức tối, có nói châm chọc một câu :

— Thura hiền huynh, đối với hai em, Nguyễn Nhị-nương là hiền tử, thì đã hẳn đi rồi.

— Chứ sao ?

Nhị-nương quắc mắt đáp lại giọng đùa rỡn của Lê-Báo rồi quay về phía Quang-Ngọc mà rắng :

— Thura hiền huynh, ban nay ngu muội có nói kết quả công việc của ta sẽ được tốt đẹp hoàn toàn, là vì ngu muội biết một sự bất ngờ vừa xảy ra... Thực có trời phật hộ phù tinh mệnh hoàng-phi.

Quang-Ngọc nóng ruột vội hỏi :

— Sự gì xảy ra mà may mắn đến thế ?

— Phủ Từ-sơn chỉ còn độ một chục

CÓ: PHÒNG SOI ĐIỆN VÀ CHỤP ẢNH ĐIỆN
“RAYON X”

CÓ: NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH
167, Boulevard Henri d'Orléans, (đầu Ngõ Trạm Mới)

Bác-sỹ LUYỆN 8, rue de la Citadelle 8
8, Phố Cửa Đông sau Nhà-Hỏa, 8 — GIẤY NỐI: 304
Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh đàn bà. Đầu máy điện để chữa mọi bệnh

Bác-sỹ CHƯƠNG 167, Bd Henri d'Orléans
Đầu Ngõ Trạm Mới — GIẤY NỐI: 772
Chuyên-trị các bệnh đau phổi. Có máy bơm hơi ép phổi (pneumothorax artificiel) để chữa bệnh lao

XIN GIỎI THIỀU

HAI MÓN THUỐC TRỊ LÂU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh Lâu thi nên mau mau dùng thuốc Cháu phách qui đồng hoàn số 15, Giết sạch vi trùng, làm thông tiểu tiện, không công phạt tạng thận, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nọc.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại đường sinh dục, khỏi sờ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sờ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trú, khỏi lo hậu hoan.

VÔ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-ký)

Đại lý—HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisses—YÊN-BÁY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHỦ-LÝ: Bùi Long Tri—NAM-DỊNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa-Trương—HONGAY: Hoàng Bảo Quý—THÀNH-HÓA: Gi Long được phong VINH. Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-BỘ.

tên lính ở lại canh giữ, mà trong số đó có cai Tảo.

Ngọc kinh ngạc :

— Vậy hồn hai trăm lính đi đâu cả ?

— Ngu muội gặp trên con đường Thọ-khê... Ý chừng họ đi Kim-lũ.

— Thế thì hồng phúc nhà Lê còn to.

— Nhưng hiền huynh đừng vội mừng.

— Sao vậy ?

— Vì ta chưa biết hơn hai trăm quân kéo đi đâu. Nghiêm-xá, Ngô-xá, Phù-mẫn, Yên-phụ, Kim-lũ, đều là những nơi sào huyệt của đảng ta. Thế mà bọn kia sắp sửa sang dò Thọ-khê... Hiền huynh thử nghĩ xem ta có đáng lo không ?

— Cũng có lẽ.

Rứt lời Quang-Ngọc ra lệnh thỉnh một hồi chuông. Vì thế mà nhân dân vùng Vĩnh-kiều, Tiêu-niệm đã hai lần nghe thấy tiếng chuông.

Một lát sau, đồ dâng Tiêu-Sơn lục tục kéo đến có tới vài chục. Quang-Ngọc phân phát mỗi người đi một ngả để do thám hành động của đội quân Từ-sơn, và cấp báo cho các nơi căn cứ của đảng biết mà phòng bị. Phạm-Thái cũng xin đi, nói mạn Kim-lũ, Nghiêm-xá thuộc dưới quyền hộ vệ của chàng. Nhưng Quang-Ngọc giữ chàng lại để cùng đi cứu hoàng-phi đã, rồi đến giờ tý, công việc xong xuôi, chàng sẽ về Nghiêm-xá cũng kịp.

Quang-Ngọc nói tiếp :

— Vì quan quân đi chinh phạt bao giờ cũng chậm như sên, ta không vội lo ngại. Giá ở thời Quang-Trung thì cũng dâng sơ đáy. Nhưng ngày nay chỉ là thời Bùi-đắc-Tuyên.

Mọi người cười rộ.

Bản định, cất đặt xong đầu đáy, thi đẽm dã khuỷa. Vào khoảng giữa giờ hợi, ba tráng sĩ nai nít gọn gàng, đội mũ dâu màu dẽ che cái đầu trọc, rồi cùng Nhị-nương cài trang dưới bộ y phục tiêu vĩ lên ngựa,—bốn con ngựa mà Nhị-nương dã đem đến chùa.

Tới cửa chùa phủ Từ-sơn, bốn người kim giây còng đứng lại nghe ngóng, và lấy làm lạ rằng trong phủ không có một tiếng động gì đưa ra. Trống, mõ cầm canh đều im phẳng phắc.

Nhưng bọn họ cũng vượt qua hào và bầy cảnh cồng mà vào.

Quang-Ngọc bảo ba người hãy ở lại sau để một mình chàng đi dò thám động tĩnh ra sao dã. Chàng rón rén đến bên cửa sổ : Tên lính canh không có óc đáy. Chàng liền bắt chước tiếng meo : Vẫn không ai ra. Mấy nếp nhà như bỗ hoang dã lâu ngày.

Quang-Ngọc quay ra thuật lại sự thê với mọi người, rồi bàn cùng vào cả trong tư thất xem sao.

Lê-Báo hăng hái xin đi trước dẫn đường, tay nhăm nhăm cầm thanh kiếm tuốt trần.

Hai địch thủ thứ nhất mà chàng gặp là hai người bị trói gò vào hai cột nhà.

Ở giữa hai cột ấy có cắm một ngọn đuốc cháy đã gần tàn, và chiếu ánh le lói lên mặt hai người khổn nạn. Quang-Ngọc cởi giày cho họ mà hỏi rằng :

— Vì sao hai người lại bị trói ?

Một người, — người lính, — thuật lại những sự đã xảy ra. Quang-Ngọc kinh hãi, sững sờ hỏi :

— Vậy ra chúng nó cướp mất bà hoàng-phi đi rồi ?

— Vâng.

— Đề đủ sáng chờ hai người tì-thí.

Viên đội chôn đáo. Phạm-Thái cũng băng lòng dùng thứ binh khí ấy.

Ở cái giá đặt trên bên trường có cắm một hàng dáo dài, chàng liền nhặt lấy hai cây, đưa một cây cho viên đội mà rồng :

— Vậy ta bắt đầu thôi, kẻo đại huynh ta sót ruột.

Tức thì hai người đeo mũi dáo. Phạm-Thái nói :



— Chúng nó đi về ngả nào ?

— Thưa, tôi không được biết.

Dứt lời, tên lính ôm đầu chạy mất. Quang-Ngọc tức thì ra lệnh đuổi theo bọn cướp. Bỗng có ai lớn tiếng gọi :

— Bố Phạm-Thái !

Phạm-Thái giật mình quay lại thì đó là một người trong hai người mà Quang-Ngọc vừa cởi trói cho. Chàng tức giận hỏi :

— Sao ngươi biết ta ?

— Ta là gì ngươi. Bộ y-phục kia ngươi thường mặc, khi ngươi đi theo Nguyễn-Đoàn, dời nào ta quên... Ta chỉ tiếc rằng vì thế có nên ta không thể phản thù ngươi ra được để báo thù cho anh ta và em ta đã bị ngươi giết chết. Bọn ngươi những bốn người, mà ta lại không có khí-giới trong tay.

Phạm-Thái nói với Quang-Ngọc :

— Xin hiền-huynh chém cho một tí để ngu-de trị xong thẳng này đã.

Rồi chàng quay ra bảo người kia :

— Người đã biết tên biết tuổi ta thì cố-nhiên là ngươi phải chết. Nhưng ta không thèm ăn hiếp ngươi đâu. Cho ngươi tự chọn lấy một thứ khí-giới sơ-trường, ta sẽ cùng ngươi đấu võ... Nhưng tên ngươi là gì ? Ta không thèm đấu võ với kẻ vô danh.

— Ta là Nguyễn-Thân, đội Nhất trong đội quân Từ-sơn.

— Thế thì được rồi. Người nên chọn binh-khi mau.

Lê-Báo lấy làm thích chí, vỗ tay reo mừng, rồi nhặt bó đuốc tắt, vứt ở đất đốt lửa cầm giờ lên, nói :

— Đề đủ sáng chờ hai người tì-thí.

Viên đội chôn đáo. Phạm-Thái cũng băng lòng dùng thứ binh khí ấy.

Ở cái giá đặt trên bên trường có cắm một hàng dáo dài, chàng liền nhặt lấy hai cây, đưa một cây cho viên đội mà rồng :

— Vậy ta bắt đầu thôi, kẻo đại huynh ta sót ruột.

Tức thì hai người đeo mũi dáo. Phạm-Thái nói :

GÁI BÌNH DÂN

Người em mộc mạc, sô sê.
Kém bẽ nhan sắc, vụng về diễm trang.

Mà hồng em rám tàn nhang
Bởi chung mưa, nắng, gió, sương dài

dài.
Tóc em dẻ rối trên đầu,

Lược thưa ít chải, gương Tàu chẳng soi.

Bán tay em ráp, thành trai,
Bởi chung công việc hầm mai nặng nề.

Thần em vất vả trăm bè,
Khô an phận khổ, chẳng hề thở than.

Thương chồng, em phải dám dang
Chung vai gánh xác giang san nhà chồng

Nách em con bế, con bồng.
Làm sao ấm cật, no lòng trề thơ.

Con cò lặn lội trời mula,
Quần chí đi sớm về chưa nhạc nhẫn.

Chồng em vất vả làm ăn,
Thời em cũng một đời phẫn chịu chung.

Góp gom cùng vợ, công chồng,
Ít nhiều kiếm chút, thêm đồng tiêu pha.

Nhiều thèm no ấm trong nhà,
Ít thời cũng đỡ tiền quà cho con.

Phận em giữ được cho tròn,
Mấy khi nhàn rỗi mà còn diễm trang.

Em nghèo, ăn mặc sành soảng,

Quần sòi, tím áo cũ càng thay vai.

Đứng chờ em rách, ai ơi,
Áo em tuy rách nhưng người tốt danh.

Còn hơn những kẻ áo lành,
Lòng không trong sạch, nhớ danh mà

(hết) hỏng.

TÚ MÔ

NHÀ XUẤT BẢN

ĐỒI I NAY

ĐÃ XUẤT BẢN

Hòn bướm mơ tiên của Khái Hưng (nghìn thứ 4). 0\$45

Anh phái sống của Nhất Linh và Khái Hưng (nghìn thứ 2) (hết)

Nửa chặng xuân của Khái Hưng Hưng (nghìn thứ 5). 0\$75

Giông nồm ngợp của Tú Mô 0\$50

Gánh hàng hóa của Khái Hưng và Nhất Linh 0.60

Tiếng suối reo của K. Ái Hưng 0.40

Mây vẫn thơ của Thế Lữ 0.60

Cam bãy người của Vũ Ttg Phùng 0.40

Đẹp của Nguyễn Cát Tường 0.35

Vàng và máu của Thế Lữ (hết)

ĐƯƠNG IN

Vàng và máu 01 lần thứ hai

SẮP IN

Hòn bướm mơ tiên (in lần thứ ba)

Anh phái sống (in lần thứ hai)

Giọc đường gió bụi của Khái Hưng

Nắng thu của Nhất Linh

Đời mưa gió của Khái Hưng và N.L

Gọi tặc dạn của Thế Lữ

Đoạn tuyệt của Nhất Linh

Khái Hưng

LE STYLOS VASTYL 32

MARBRÉ 11 c/m PLUME EN OR 18 CARATS

Prix : 2\$20

Giá tiền mượn sách

1 tháng 0\$70 — 3 tháng 1\$75

6 tháng 3.50 — 12 tháng 7.00

NAM-KÝ THU-VIỆN

39, Phố Bờ Hồ, 39 — Hanoi

Tiêu-thuyết

CẨU TÂM-LỌ dang in

CHUYÊN CHỮA BÚT MÁY và ĐÓNG SÁCH

HIỀU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HÀI

BẢO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chinh chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận

CÓ BÁN : Rượu bồ Vin. Tonique Alexandra 1\$05

Cuộc đời của bà

Cái hôn cuối cùng
của bà lão... Nam-Phong

Còn cái hôn của bà lão... Nam-Phong trước kia được lắm người yêu chuộng. Trải bao nhiêu năm, có gái đó đã đem cái luồng gió êm du phia Nam, quạt mè biết bao nhiêu là tao nhàn, mè khách. Người ta say đắm cõi mè, mê mệt vì cõi, cũng vì thế mà người chồng cõi được vể vang sự nghiệp.

Đến nay, trải vừa mười tám cái xuân xanh, có đã cát kit trở về già. Thấy thiên hạ ngày một lảng dẩn. Cõi hồn duyên túi phản dã toàn trốn thoát nợ đời. Nhưng, may thay. Giپ ông Lãng cũng muốn cùng cõi san sẻ mối tình, dỗi bén bèn cùng nhau dan díu. Nay hiệu này mai hiệu khác, ông Lãng đưa cô đi sắm sửa, nào lụa, nào nhiều, nào bombay, nào nước hoa, nào phấn sáp, mong trang điểm cho cái nhan sắc lại được tươi như cũ.

Ông Lãng kẽ cũng đã chịu khó thay, mà cái tình của ông đổi với cô kẽ cũng nặng nề, lưu luyến thay!

Nhưng cái trang điểm bề ngoài không đủ. Phấn tuy hồng, nhưng cái má cô vẫn rán reo, son tuy đỏ nhưng môi cô vẫn héo như lá rủ. Thế mà cô cứ ưỡn eo, cứ nũng nịu, cứ bắt người ta phải yêu cô thì ai yêu cho được!

Cô vẫn tưởng rằng:

Gái già này tuổi chưa là bao,
Gọi là già vày chứ mai đầu cũng chưa
hoa rảm.

Chẳng đẹp chi nhưng cũng có duyên
thầm

Phỏng mà quên trắng giấy đậm còn
lắm người yên...

Chưa chắc đâu, cô à! Cái duyên thầm của cô là cái bài vàng, khánh bạc, cái đó tuy cũng lắm người yêu chuộng thật, nhưng cô già quá mất rồi, người ta có muốn nhắm mắt ngơ đi cũng không được nữa.. Già như cô vậy, mà còn phấn hồng trang điểm, còn quần trắng giấy đậm, thì không biết cô là hàng người gì...

Trong mấy số sau cùng, người ta được thấy rõ rệt cái buồn tủi, cái lỗ sọ của cô. Người ta được nghe cái tiếng gọi tình của cô, thiết tha, ảo nảo..

Đến nay, mènh cô đã hết. Cô gái đã trở nên bà già, mà một bà già còn chưa biết cái số phận mình, còn ao ước, còn hy vọng viên vông nhiều nỗi...

Cái chết đã đưa lên đến cõi mà bà già ta vẫn chưa chịu thua. Bà còn cố mở mắt nhìn xem chung quanh còn có

ai trai trẻ dẽ gửi tấm yêu thương nữa không.

Nhưng thấy mọi người đối với cái chết của bà đều lạnh lùng, thản nhiên, bà cố thu hết tàn lực, lúc chia tay vĩnh biệt, gửi lại sau « một cái hôn kỷ-niệm nồng nàn..»

Ôi! Cái hôn của bà lão Nam-Phong!

Cảm động thay, mà cũng não nùng thay! Hồi ai là người tình nhân đây ơi, ai là người trước kia đã cùng bà ta dan díu, đã cùng bà ta chia ngọt sẻ bùi, ai đã vì bà ta mà sự-nghiệp lèn xe xuống ngựa, nên trân trọng mà nhận lấy cái hôn đậm thắm của đời mới đồ rắn reo ấy.. nên giữ dùi lấy cái kỷ-niệm quý vô cùng ấy, để mà những đêm thanh vắng, ôn lại những ngày ái ân nữa...

Còn độc-giả chúng tôi, đổi với bà chúng tôi cũng không phải là không có cảm-tình. Nhưng dù cảm-tình đến thế nào.. bà cũng vẫn già rồi, không thích hợp với cái đời trẻ-trung bây giờ nữa, chúng tôi kính mến bà như kính yêu một đồ cổ nghìn năm, có giá-trị nhiều tiền, phải trân-trọng để vào trong tủ kính.

Vậy mà bà không biết phận bà già, bà lại trang điểm cái bề ngoài để mong kiếm một tấm chồng xuân nữa.

Nhưng thôi, nghĩa tử là nghĩa tận, dù sao bà cũng đã chết rồi. Chúng tôi chỉ còn biết vì bà mà buông một tiếng thở dài, và chúc cầu cho linh hồn bà được siêu sinh miến cực lạc, và khi sang đến Tàu phương, biết an phận mà phục tòng số mệnh.



L.T. — Thời hỏng! năm nay mình mới
có quyền lịch này là một, để xem ngày
tháng mà họ lại in nhầm: 31 đến 32
chứ sao lại 1.

Mềm hơn ngòi bút vàng, viết rất trơn. Dùng rất tiện lợi, có thể thay được bút chì

MỎ VỀ BÚT MÁY NGỎI KAOTITHE

KAOLO

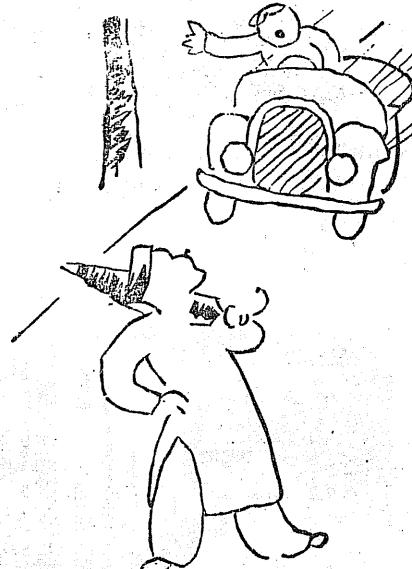
Mềm hơn ngòi bút vàng, viết rất trơn. Dùng rất tiện lợi, có thể thay được bút chì

tím (Polycoptie) viết ba bản một lúc rất rõ ràng. Bút KAOLO bán có giấy bảo hành trong ba năm.

Bán buôn bán lẻ tại: LIBRAIRIE NOUVELLE

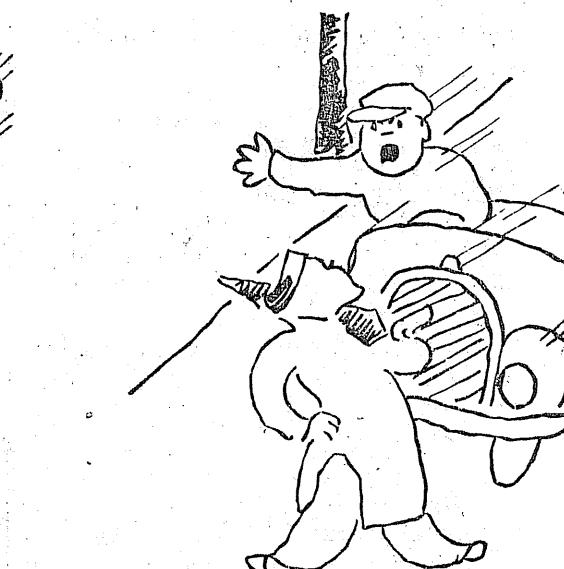
PLACE NÉGRIER HANOI

DÉPOSITAIRE GÉNÉRALE POUR HANOI - HAIPHONG - NAMDINH



PÍ PO PÍ PO

BỘ HÀNH — (trước làm người bán vé xe điện). Cứ việc bóp cõi.



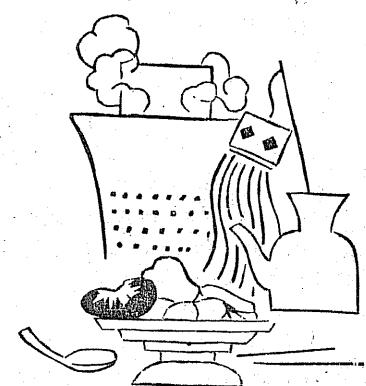
PÍ PO PÍ PO

TÀI-XẾ — Chánh ra không chết mất xác bây giờ.

BỘ HÀNH —

GIÓNG NƯỚC NGƯỢC

Phong-Hóa



Ngày mồng tám tháng ba tây năm 1935
ngu huynh là Phong-Hóa, đứng trước
linh vị Nhật-Tân, sụt-sụt mà thán rằng:

Hồi ơi!

Tro tàn, bếp lạnh, cảnh tang thương
trong thấy đau lòng! Kế khuya, người
còn, bước vội-vội sùi chí nến nỗi!

Mỗi tiếc thương đề bụng không dành!
Tình trắc ăn hé răng cẳng tôi!

Nhớ chú xưa:

Đang tuổi trẻ trung,
Vốn người lạnh lạt.

Nấu nướng khéo tay,

Chào mời rẽo luối.

Đứng trùm hầu sáng Nhật-Tân,
Nỗi tiếng cao lầu Hà-nội.

Nghè riêng ăn dứt, tạp-pi-lu một món
chuyên món,

Tài mọn phở bầy, cù-lao-hồ ba năm
nhóm thời.

Ra đời buổi người khôn của khố, vì
thơm tho hiến thử miệng quốc dân;

Gặp rủi khi ván hầm con đen, đồ hổ

lốn khổ vừa lòng xã-hội.

Giỏi lời có giỏi, nhưng việc bán buôn

chú chẳng liệu chiều đời :

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRÁNG-KIỆN, KHOE
PILULE

LABORATO
59 RUE PAUL

khỏi xanh xao, thiếu

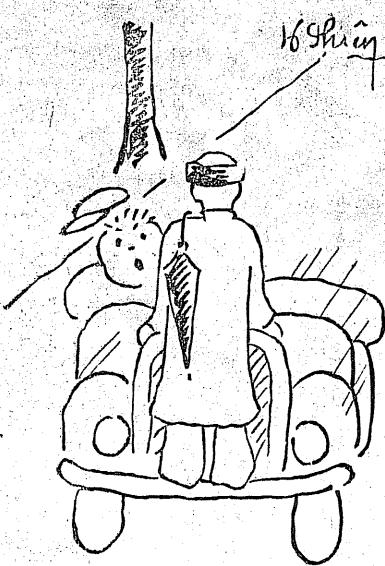
máu, yếu đuối, gãy

mòn và liệt-dương

Có bán tại hiệu: PHARMACIE



16 Phim



THÚ VĂN THƠ'

T RONG những cuốn truyện soạn bằng « vè » ngày xưa có những câu :

Trạng nguyên trong đà xót xa
Gọi con ông trạng phán ra nhời này :
Trông con thám-thiết lầm thay
Tìm mẹ con dặn nhời này cho cha.

Thì ngày nay, trong cuốn « Thú văn thơ » của ông Xuân-Thiên, cũng có những câu :

Càng khi cay đắng vì tình,
Càng khi ngâm nghĩ mà kinh chờ tình.
Càng khi trú ám một mình
Ngồn ngang trăm mối làm tình quặn đau.
Càng khi ngâm khúc thơ sâu,
Càng ngâm càng thấy quặn đau. Lắc lòng.

Mà quả thế. Càng ngâm càng thấy quặn đau thực. Ông quặn đau vì thất tình, mà chúng tôi thi quặn đau vì buồn cười quá. Ông thực có cái thiên tài làm thơ ngắn, có dư sức để dịch được với tác giả cuốn « Mơ màng » mà tôi đã nói đến hôm qua.

Cũng như ôn : Đức-Văn, sinh đọc những thơ văn Phạm-Công hay Tống-Chán, ông Xuân-Thiên lại có thêm một đức tính bất chung vung-về và hay lải-nhai nữa. Ông lải-nhai khi ông buồn :

Buồn trông gió cuốn, mưa sa,
Hoa trời béo đát biết là về đâu.
Buồn trông mây nướt một mầu
Quán san ngàn đậm biết đâu là nhà.
Buồn trông én liệng nhạn sa
Hòn quê phảng phất nay đã bao thu.

Ông lải-nhai khi ông nghe tiếng đòn ai-óan :

Khúc bỗng trầm khi dài khi ngắn,
Tiếng não nùng như oán như than.
Tiếng sao rần-rần vò ngần
Như oán như trách như hòn giận ai ?

(Ngoài ông ra thì tiếng đòn kia còn hòn giận được ai ? Ông thật đến khéo thử thách).

Ông lải-nhai khi ông chán đời, khi ông muôn gác bỏ chữ tình, khi ông « xem cuộc đời phong trào (?) đang buồi » ; ông lại lải-nhai khi ông lúch :

Ta thích những buổi chiều tà...
Ta thích những buổi chiều thu
Một mình lững thững ngoạn du trên đường.

Cả đến những lúc làm thơ Đường luật là thứ thơ không bao giờ người ta lải-nhai mà ông cũng lải-nhai cho bằng được mới nghe. Ông mắng cặp nhẫn tình trong ảnh (carte postale) rằng :

Nguyệt hoa chi mãi xuôi đêm ngày,
Đau, bộc xem ra khéo mặt dày.
Thích cảnh, chen vai người tiến bước
Mà sao anh chị vẫn cứ say.

Tuy thế mà ông cũng thương-tư :

Cái bệnh gì hòn cái bệnh này ?
Tương-tư một mồi, nghĩ buồn thay !
Lòng vàng nung nấu, thương, thương
nhớ,
Đá ngọc bồn chồn, khó, khó khuây.

Ông cũng nhớ người tình nhân mà ông trách :

Nở bão lồng anh lá già dối
Để cho lời lá hóa bông-lồng.

Chỉ khác một điều là khi ông nhớ tình nhân và thương-tư, thì ông lải-nhai bằng văn biền ngẫu.

Bởi ông quá ham lải-nhai đến thế, nên tiếng đòn ai-oán hòn giận ông, tình nhân của ông giận ông, rồi đến nàng Ly-Tao không duyên và không đẹp của ông cũng giận ông nốt. Mà khi nàng giận ông ibi dã có cách : ông đi lải-nhai bằng những bài dịch Pháp văn. Ông để chúng tôi rằng :

« Đôi khi nàng Ly-Tao không cùng tôi họa tiếng đòn lồng, thì tôi lại dịch Pháp văn », làm cho những nhà văn-sĩ Pháp phải khổ với ông một dạo.

Nếu cứ tin ở thơ ông thi những thi-hào như Lamartine, Musset, Ronsard, Sully Prud'homme, Henri de Régnier, vân vân... chẳng ra quái gì cả. Các đại thi-sĩ ấy chỉ là những cậu học-trò tư-tưởng tầm thường mà viết cũng không thành câu. May sao, vì hồng phúc thi văn còn đây, nên bên những bài thơ dịch của ông, ông lại để những bài nguyên văn; chúng tôi xin cảm ơn ông vạn bội.

Bài « Le vase brisé » dưới ngọn bút của ông biến thành những câu như thế này :

Đường dạn khó biết mà xem.
Quanh bình mỗi ít ngày đêm dạn dần
Nước giọt một dàn dàn ri rí,
Để cho cày kiệt nhị hoa tàn
Xin dừng ngòi nứa mà oan (?)
Bình kia đã vỡ dây Loan đã tàn (?)

Những chữ bịa như « dây loan », « mà oan », với những vẫn kém như « dàn dàn, dàn dàn... ».. thực là những tội ghê gớm ông dỗ lên đầu tác giả.

Trong bài « La biche », Maurice Rollinat có câu :

« La biche brame au clair de lune, nhắc lại ba lần, đọc lén thấy có một hưng vi riêng, nhưng ông không thấy. Ông không thấy cái hay giản-dị trong những lời giản-dị mà cảm-dộng của tác giả. Ông cẩn dỏi chữ Rollinat ra Frollinat, rồi ông dính :

Dưới trăng thanh nai kia rền rĩ
Và khóc than kẽ kẽ sụ linh (?)
Rằng con nai bé đẹp xinh
Mới vừa chấp tối tình linh (!) lạc đi. (I)

Muốn than thở tức thì (!) nỗi khổ
Cùng ông bà tiên, lồ trong rừng;
Troig rừng dưới ánh trăng vàng
Nai ta than khóc lệ càng chira-chan

Thì ra :

... raconter son infortune.

Nghĩa là « than thở tức thì nỗi khổ » mà « la forêt de ses aieux » là « ông bà tiên, lồ trong rừng » kia đấy. Tôi tự hỏi : dịch giả cố ý đổi nghĩa chữ tây di dẽ làm gì ? Dịch giả thực là người táo bạo !

Táo bạo nhất là khi ông dịch bài « Le lac » (bản hồ) của Lamartine :

Mởm dà nay bagy giờ là dừng,
Chinh linh nương dã dango, dã ngồi,
Sóng hồ gầm thét không ngoi,
Đập vào móm dà dã hơi hơi mòn ; (?)
Dưới luồng gió bợ tung lử phía,
Vào gót sen cùa kê kẽ tình nương ! !

Làn sóng như cũng đợi chờ
Tiếng yêu thổ thê ngày thơ bảo rắng...

Cõi trần-thể khổ thay bao kẽ
Đem ngày vàng chia sẻ cho đi....
Để cho họ thỏa một khi (!)
Những kẻ sung sướng thời thi quên đi !

Còn nữa :
Hoặc hồ hởi ! trong khi giống lồ,
Hoặc nướt lặng-vào độ bìng minh,
Hoặc gió mát thổi hình-linh (!)
Hoặc tiếng vang động loanh quanh các bờ (!)
Hoặc trăng trong lờ mờ giải bắc,
Hoặc mặt hồ ta nhác dẹp thay !
Hoặc gió reo thổi buồn thay
Ngàn lúu nghiêng ngả như lay như rẽn.

Hoặc cả mọi vật linh linh (!)
Thầy thầy đều bảo rắng « minh đã yên » (!)

Nhưng nếu muốn nhặt hết các câu ngô nghê, què kệch, làm bêu riếu cho cả thơ Pháp lẫn thơ quốc âm, thì tôi phải chép cả phần văn dịch của ông Xuân Thiện. Mà đó là một điều khó cho tai độc giả cũng như khó cho ngòi bút của tôi. Tôi thực hết lòng khâm phục cho « tác giả » cuốn « Thú văn thơ », tôi phục rằng ông là người can đảm nhất đời, chưa hiểu nổi thơ tây mà dã dám dịch thơ tây.

Những thứ « văn thơ » như ở trong sách của ông, ai ai kia thì mắt trước mắt sau đều điểm nó vào một nơi, nhưng ông thì lại đem in cho đời xem, cho đời biết đến tên ông và biết rằng cái dở mà ai ai cũng chè, cũng khinh thì ông lại yêu lại qui.

Lêta

I. La biche brame au clair de lune
Et pleure à se fondre les yeux :
Son petit faon délieux
A (?) perdu dans la nuit brune.



Tôi phải giảng nghĩa mãi cho v, tôi rõ cái lợi của sự tiết kiệm.
— Thế có hiệu quả gì không ?
— Cố, nhà tôi bắt tôi nhịn thuế lá.

QUÀ BIẾU TẾT

NGÀY TẾT LÀM QUÀ CHO NHAU KHÔNG GÌ QUÍ BẰNG SÁCH HAY

Cậu Tám Lộ — Gái quốc-sắc như con sóng lượn — Trai anh hùng như chiếc thuyền trôi. Tác-giả B. D.	0\$70
giấy 250 trang giá	0\$20
Linh Phượng — Tập văn-kết-tác của ông Đông-Hồ, in thử giấy số 50 trang	0\$20
Chơi-Xuân năm Ất-Hợi — Có kiểu áo « Chim Lòng » (séduction) kim-thời năm 1935 và có 13 bài	0\$30
được thưởng Văn-chương rất vui, giá	1\$10
Văn-Dàn Bảo-Giám Chú-thích — Quyển thứ hai có 7 bức hình rất cõi giấy 305 trang, giá	3\$50
Ba quyển đóng bìa giả chép vàng giá	

Mua cả bốn quyển trên được trừ 10% — Có bán khắp các hàng sách và

Nam-Ký Thư-Quán 17, Bd Francis Garnier. — Nam-Ký Thư-Viện 39 Rue du Lac. Tel. n. 882 Hanoi.

ANH và TRÉ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIỆN

ROBUR

RES. R.E.L.

SINH HANOI

Giá rất rẻ

Mỗi hộp : 0 \$ 40

Một lần chữa { 2 . 10
6 hộp .

E/ROBUR

ASSAGNE. 59, Rue Paul Bert — Hanoi

Chuyện tuyệt.

(Tiếp theo)

LOAN cùi mặt không dám nhìn cái cảnh Tuất cùi rạp trên chiếu lê tò tiên và lê ông phán, bà phán vì cảnh đó làm Loan nhớ đến mấy năm trước nàng mới bước chân về nhà chồng. Nàng thấy nàng hối đó cũng như Tuất bây giờ, địa vị nàng với Tuất tuy có khác, nhưng cũng là những người bị người ta mua về, hì hục lạy người ta để nhận làm cái máy đẻ, làm con sen hầu hạ không công. Trước kia Loan được người ta cưới về làm vợ một cách chính thức, nhưng lê nghi đó không có vẻ giả dối bằng bây giờ khi người ta đem nó ra để che đậy và hơn nữa để công nhận một sự hoang dâm.

Bỗng có tiếng bà phán nói:

— Mợ cả đâu? Mợ ngồi lên cho chị ấy làm lê.

Loan đưa mắt nhìn mọi người không hiểu. Nàng ngạc nhiên tự hỏi:

— Tuất lạy mình? Tuất lạy Thân?

Bấy giờ Tuất đã tiến đến trước mặt nàng, cùi nhìn xuống đất, hai má đỏ ửng, có vẻ tủi thân, sầu hổ, nhưng rất ngoan-ngoan hình như chỉ đợi nàng truyền cho một câu là sụp xuống lạy như lạy một ông thần tác phúc tác họa. Loan nghĩ thầm:

— Hai người cùng chung một phận như nhau còn lạy nhau làm gì cho thêm tủi nhục.

Trong lúc luống cuống, nàng vội nín đưa mắt nhìn Đức. Đức cũng đương dăm dăm nhìn nàng. Loan và Đức cùng nhận ra rằng trong bọn hai chưa người đứng đó chỉ có Loan và Đức là hiểu nhau. Thân thì ngồi yên ở ghế, vẻ mặt trịnh trọng như sắp sửa vào dự một cuộc lễ trang nghiêm.

Loan giơ tay ra hiệu từ chối và nói:

— Thời thế là đủ, tôi không dám nhận đâu.

Bỗng có tiếng bà Đạo:

— Thế không được! Cô phải ngồi lên cho chị ấy lê. Cô không muốn, cái đó tùy cô, nhưng lê nghi thì phải cho ra lê nghi, phải trên ra trên, dưới ra dưới. Người ta còn ăn ở với mình về lâu, về dài, không

nhận để cho người ta nghỉ ngơi, thêm phiền ra.

Bấy giờ Loan mới hiểu vì cớ gì bà Đạo đến. Bà là người thay mặt họ nhà vợ cả và công việc của bà đến đây là chỉ để hạch sách thôi. Loan toan đứng dậy đi ra chỗ khác thì Tuất đã ngồi bệt xuống chiếu cùi đầu lê. Loan đành ngồi lại, vì sự đã như thế rồi, nàng không muốn tỏ ý bất bình, sợ người khác lại nghĩ cho nàng không bằng lòng về việc lấy vợ lẽ cho chồng. Loan thấy nóng bức, cả mặt và ngực thay cho Tuất. Nàng nhíu đôi lông mày nhìn Tuất cùi rạp dưới chân, nghĩ thầm:

— Người hay vật?

Rồi nàng quay lại nhìn Thân, tự hỏi không biết trong óc Thân lúc đó có những cảm tưởng ra sao? Nàng lại tự hỏi không biết cái ái-tình của Thân đối với một người lạ mình nó sẽ là thứ ái-tình gì?

Có một điều chắc chắn là lúc đó Loan không thấy mầy may ghen tuông, vì nàng ghen làm gì, một người đã hầu như không có cái phẩm giá của một con người.

Nhưng đến chiều, Loan thấy trong lòng khó chịu. Nàng muốn lánh mặt Thân, vì mỗi lần nhìn thấy mặt, nàng lại tưởng đến Tuất và lần thẩn nghĩ rằng nàng và Tuất tuy khác nhau về trí thức, nhưng về đường tình-ái thi chỉ là hai người xếp ngang hàng, hai người cùng thuộc quyền sở hữu của một người chồng chung.

Ăn cơm chiều xong, Loan lặng lặng không nói cho ai hay, ra thuê xe về phố Mới và định tâm ở đó một vài ngày.

Bà Hai thấy nàng về nói một cách rất tự nhiên:

— Con không nên đi, vì người ta sẽ cho là không được quản tử. Vả lại mình là bức trên, làm như thế, vợ lẽ nó tưởng lầm rằng mình sơ sót, rồi nó quen dần đi, nó lán quyền, sau có uốn nắn lại cũng không kịp nữa.

Loan đáp:

— Con thì có quyền gì mà sợ người ta cướp nữa. Vả lại quyền hành mà làm gì?

Rồi Loan hỏi sang truyện khác, vì nàng biết rằng bà Hai không thể nào hiểu nàng được. Nàng buồn rầu

nhớ lại hôm hỏi ý kiến mẹ về việc chồng lấy vợ bé. Bà Hai không những không có lời anủi nàng, lại còn cho việc làm của Thân là đúng lý. Bà khuyên Loan không nên ngăn cản, vì nàng đã không sinh để được



nữa, thì nên để chồng lấy vợ lẽ kiêm đứa con nối giòi. Nghĩa là mẹ nàng cũng cho rằng nàng không để nữa, thì cái chức trách làm vợ không có nữa, nàng là một người vô dụng rồi.

Sáng hôm sau, bà Hai vừa giục nàng về xong thì có người nhà ở dưới ấp lên mời nàng về ngay. Loan lầm-bầm:

— Mẹ đẻ thi đuổi về, mẹ chồng cũng bắt về, muốn thoát thân một lúc không xong.

Loan vừa ra cửa thì gặp ngay Thảo đến. Thảo chào bà Hai rồi bảo Loan:

— Chị đi với tôi lại nhà thương. Cố cả Đạm ốm sắp chết muốn gặp chị.

Loan sững-sốt hỏi:

— Chị ấy ốm từ bao giờ thế?
— Đã mấy tháng nay rồi. Chị đi ngay thôi.

Loan nhìn bác người nhà, nói:

— Rầy rà quá. Em lại phải về

của Nhật-Linh

áp ngay bây giờ. Mẹ em cho gọi về.

Thảo hỏi:

— Có việc gì cần không?

Loan đáp lại rất khẽ cho bác người nhà không nghe rõ:

— Chắc là không... Nhưng về thì em cần phải về.

Ngẫm nghĩ một lát, rồi Loan gọi bác người nhà lại bảo:

— Anh về nói với bà rằng đến trưa tôi mới về được. Sáng hôm nay tôi phải đi thăm một người chị em đang hấp hối.

Lúc bác người nhà đi rồi, Loan bảo ban:

— Mẹ em cho gọi mà không về ngay thì thế nào cũng bị mắng. Ấy thế, người ta tưởng người ta có quyền sai khiến từ cái đi cái dừng của mình.

Lúc lên xe, Thảo nói với Loan:

— Trước tôi cũng tưởng chị Đạm ốm qua loa, và lại thấy chị bạn việc nhà duôn, nên tôi không nói truyện.

— Thế chị ấy ốm bệnh gì?

— Ốm họ lao. Bà Chánh ho phải lên Hanoi chữa thuốc. Chị Đạm phải lên theo trông nom, hầu hạ, rồi không biết giữ mình, nên mắc lây. Bà Chánh vừa mới chết được vài tháng nay. Chị ấy thì cũng chỉ may...

Loan hỏi:

— Chị ấy đã đi học mà không biết giữ vệ sinh.

— Ấy, ngay khi lên đây, tôi đã bảo phải cần thận. Nhưng chị ấy đã đổi khác trước. Chị ấy rụt rè không dám cần thận, sợ người nhà cho là vế vội, không hết lòng, mất cả tiếng đầu thảo bấy nay.

Loan thở dài, hỏi:

— Thế chồng làm gì?

— Chồng ở Hanoi mở một hiệu cho thuê xe đạp dãy hơn năm nay. Chị ấy xin phép mãi mà bà Chánh không bằng lòng cho theo chồng lên.

Loan nói:

— Phải, ai người ta thả lỏng cho. Còn phải ở nhà hầu hạ chứ.

— Nhưng đến khi bà mẹ chồng mắc bệnh lên đây thì tự nhiên người ta nghĩ đến chị ấy và bắt chị

Đau da dày, Phòng tích

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phòng dục quá đà, ăn no ngủ ngay, hay nghỉ ngơi nhiều quá, làm cho can khí uất kinh, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hít ướt đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người già, người tảo, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYỆT NỌC LẬU, GIANG

Mỗi phải uống thuốc số 19 giá 0\$60 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa khoén dám, doan 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khói, Cai nha phiến 1\$00 1 ve, 3 ve chữa hàn, khí hư bạch đái giá 0\$60 5 ve khói.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Hué (phố chợ Hôm), Hanoi

GÁC QUÝ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

HIỀU CON VOI

1 lọ, 3 gr. 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00

1 lọ, 6 gr. 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00

1 lọ, 20 gr. 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00

PHÚC - LỢI

79, PAUL DOUMER - HAIPHONG

BÁN BUÔN VÀ BÁN LÉ

Đại lý: MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabourau, Saigon — Đồng-Dức, 64, Rue des Cantonais, Hanoi — Thiên-Thanh, phố Khach, Namdinh — Phúc - Thịnh, phố Gialong, Hué.

Ấy lên đê trông nòn thuốc thang, cơm nước, vì tinh bà Chánh rất kiệt, không muốn nuối đầy tó.

Loan nói :

— Phải, đầy lờ thi bao giờ bằng được nàng đâu.

Nhưng một lát rồi Loan mỉm cười chàm tiếp theo :

— Em cũng sợ có ngày thành như chị Đạm. Bây giờ em đã thấy em đổi tính khác nhiều. Mỗi tuổi một già lại thêm nhiều mỗi lò buồn, hết cả nghị lực để chống cự lại, rồi sống uể sống oải thế nào xong thôi. Tiến chẳng thấy tiến, chỉ thấy lùi, lùi dần. Chị có nhận thấy em khác trước nhiều không?

Không thấy bạn trả lời, Loan lại nói :

— Ấy thế mà trừ chị ra, ai cũng tưởng em gặp được cảnh yên vui trong gia đình. Không những thế, có người lại cho em là dâu thảo nữa đấy. Thảo vì mẹ chồng bảo gì, em nghe theo ngay, em lại còn là người vợ tốt, vì người ta thấy em mới cưới vợ bé cho chồng, hẳn hoi lắm.

Thấy hai cô thiếu nữ suýt bị xe chết phải, quay lại nhìn, rồi vò cát tiếng cười khúc khích với nhau, Loan buồn rầu nói với Thảo :

— Em bây giờ đã già rồi, mắt bẩn cái vui tươi hồi trước.

Lúc xe đi qua phố hàng Ngang, Loan có ý nhìn vào mấy cái gương ở cửa hiệu khách để xem vẻ mặt mình lúc đó. Nàng rất vui lòng khi thấy mấy chàng trai trẻ dám dám nhìn nàng, lúc xe đi qua, họ còn quái cổ tròng theo. Vô tình, Loan giơ tay sủa lại mái tóc, nhưng nàng lại chép miệng tự hỏi :

— Đề làm gì nữa?

Khi tới nhà thương thì vừa đúng giờ mở cửa. Cô cả Đạm thấy Loan và Thảo vào, gương ngồi dày mỉm cười, muốn nói nhưng nói không ra tiếng. Nàng ôm lấy ngực rồi lại ngẩng lên xuống gối, dương mắt nhìn hai bạn, lắc đầu.

Thấy con sen bước vào phòng, Thảo hỏi :

— Ông cả đi đâu vắng?

— Bảm, cậu con về nhà quê.

Loan, Thảo đưa mắt nhìn nhau, tỏ ý ngạc nhiên. Con sen nói tiếp :

— Hôm nay trăm ngày bà Chánh con.

Loan gật đầu thốt ra một tiếng :

— À!

Đạm lấy tay ra hi u bảo bạn ghé lại lại gần, rồi cố nói, giọng thường :

— Chị Thảo đến thăm em luôn nhé?

Rồi Đạm dăm-dăm nhìn Loan như muốn hỏi Loan về việc gia đình, song sợ nói không ra tiếng. Loan đoán rằng bạn muôn hỏi :

— Chị Loan, chị thì chắc được sung-sướng, không như em.

Nửa giờ sau, Loan và Thảo từ biệt ra về. Đạm đưa mắt nhìn theo, mỉm cười một cách đáng thương. Hai con mắt Đạm đen nhánh trước kia, giờ đã mờ và sắp gần ngày nhắm hẳn, lộ ra một vẻ đẹp nao-nùng như trách móc, oán hờn ai.

Lúc qua sân, Loan thấy tám lòn lanh-lẽo, đi sát vào người Thảo. Một chiếc lá vàng thông thả, là là rơi qua mặt hai người. Loan nói :

— Gió hôm nay lạnh, chị nhỉ?

Qua hàng dào sắt, thấp-thoảng mấy cô nữ học-sinh vui vẻ trolley cười đi qua, nhắc Loan nhớ lại cả một quãng đời thơ-ấu mới ngày nào khi nàng với Đạm còn là hai cô học trò cấp sách đi học: thời ngày mong chờ một cuộc đời tốt đẹp.



Loan buồn rầu ngẫm nghĩ :

— Cái học kia chỉ làm cho mình biết và cảm thấy rõ những cái đau khổ phải gặp trên đường đời.

(Còn nữa)

Nhất-Linh

PRÉPARATION AU BREVET & AU DIPLÔME
D'ÉTUDES PRIMAIRES SUPÉRIEURES
(par groupe de 5 élèves)

par

M. VŨ-DINH-LIÊN

Bachelier en philosophie. Étudiant en Droit Méthode rationnelle. Progrès Rapides.
Frais d'études abordables
S'adresser à la Direction de l'A. J. S.
12, Avenue Beauchamp
Tous les jours entre midi et 14 heures

PHẦN VIẾT BẢNG

"CON-BUÓM"
(CRAIE Marque « PAPILLON »)

MỖI HỘP 100 THỎI — CÂN NẶNG 675 grs.

Giá hạ hơn phần Tàu
Bán lẻ khắp các hiệu sách các tỉnh

Mua buôn { SAO - TRI, Hanoi
? ? { NAM - TÂN, Haiphong

— Chị Thảo đến thăm em luôn nhé?

Rồi Đạm dăm-dăm nhìn Loan như muốn hỏi Loan về việc gia đình, song sợ nói không ra tiếng. Loan đoán rằng bạn muôn hỏi :

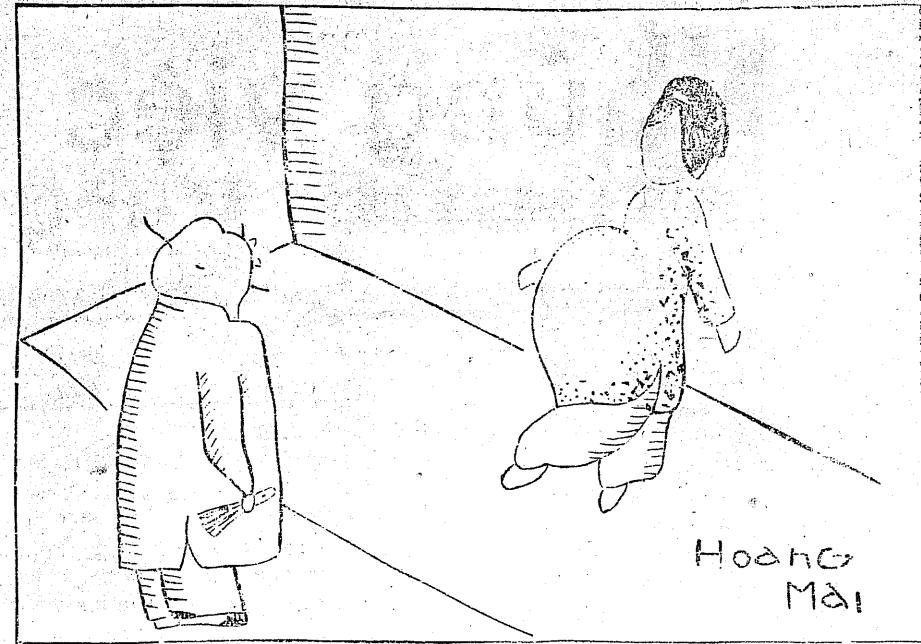
— Chị Loan, chị thì chắc được sung-sướng, không như em.

Nửa giờ sau, Loan và Thảo từ biệt ra về. Đạm đưa mắt nhìn theo, mỉm cười một cách đáng thương. Hai con mắt Đạm đen nhánh trước kia, giờ đã mờ và sắp gần ngày nhắm hẳn, lộ ra một vẻ đẹp nao-nùng như trách móc, oán hờn ai.

Lúc qua sân, Loan thấy tám lòn lanh-lẽo, đi sát vào người Thảo. Một chiếc lá vàng thông thả, là là rơi qua mặt hai người. Loan nói :

— Gió hôm nay lạnh, chị nhỉ?

Qua hàng dào sắt, thấp-thoảng mấy cô nữ học-sinh vui vẻ trolley cười đi qua, nhắc Loan nhớ lại cả một quãng đời thơ-ấu mới ngày nào khi nàng với Đạm còn là hai cô học trò cấp sách đi học: thời ngày mong chờ một cuộc đời tốt đẹp.



Hoàng Mai

NÓI CHỦ

— Kia, mấy tháng trước bác ở eū, nay bác lại đã có mang rồi. Sao bác đã mang thế?

VUI CƯỜI

Của Minh Hadelon

Ngủ mè

— Góm! Hôm qua tờ mè được làm ông Nghị, đang ngủ chồm dậy hét ầm, làm cả nhà mất ngủ.

— Chưa bằng tờ, hôm nào đi đá bóng thì tối hôm ấy, liệu hồn, chờ ai nằm gần mà gãy xương.

Của Taux Vinh

Ông điện thoại của Lý Toét.....

Lý Toét ra Hanoi về khoe với bà lý :

— Ngày, bu nó à!... Ở Hanoi họ có những cái cối xay hạt tiêu thật là. Hè ngoài đường chuồng xe đạp kêu leeng-keeng là họ lấy cái ống để trên cối hạt tiêu đì vào mũi. Tôi cứ tưởng họ ngửi hạt tiêu, thì thế nào họ cũng hắt hơi, chả hóa ra họ gắt ầm lên như người mất trộm gà. Lạ thật.

Hỏi ra mới biết cụ lý muốn nói truyện cái máy nói.

Của Đ. K. Yên Van-ly

1. Ăn tham

Hai ông cháu ngồi ăn cơm. Có quả chín luộc, ông bỏ cho cháu một nửa. Cháu ăn hết rồi, gấp luôn nửa kia bảo ông :

— Còn nửa này con ăn nốt, không có ông ăn tham ông lại ăn hết.

2. Cố bé ngoan

Khách đến chơi, có Thoa con bả chủ, tên tám tuổi, đem coi trầu ra mời. Khách khen :

— Cố bé ngoan nhỉ, bằng này đã biết tiếp khách đỡ mẹ như người lớn.

Cô Thoa — Khi khách về, cháu cũng đỡ mẹ cháu cơ.

Khách — Thế em làm những việc gì?

Thoa — Khi các bà về rồi, cháu soạn xem cái ống voi bạc có còn ở quả trầu không?

3. Gì là cái súng? (truyện cổ thuật)
Trong trại lính, thày cai đang dạy lính mới. Thầy hỏi một tên :

— Gì là cái súng?

Lính (chứng cỏ học chữ Pháp) — Fusil a (đọc đúng giọng Tây).

Thầy cai — À, thằng này lão, may lại nói tiếng ve-bờ (verbe) với ông à?
Gọi là phù-dinh.

của D. Đ. S. Bắc-ninh

Hạng nào

Ông từ Khuê một hôm đến chơi nhà hai ông bạn. Hai ông này ở giáp vách nhau. Đến nơi, ông đứng ngắt-né-tri ngoài cửa nghĩ :

— Bên này đê : « Quý khách vào xin rung chuông ». Bên kia đê : « Chó dữ, vào xin rung chuông ». Không biết mình là quý khách hay là chó dữ. Nghĩ mãi không ra, rõ bức minh.

THÈ LÈ THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI HÀI

Mỗi bài không được quá 30 gióng

Tranh vẽ to nhỏ tùy ý
a) về vui cười: Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

b) về tranh khôi hài: Giải nhất các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

TRICARBINE

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẦM NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY

Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thia cà phê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau
cố bản ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

CHẾ RIÊNG CHO XỨ NÓNG DÙNG

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NUỐC

Số 22 triệu quan của Chánh-phủ Pháp
cấp cho lúa Đ. D.

Hanoi. — Ông Thống-đốc Pagès có cho biết rằng chúng trong vòng tháng Juin này, Đông-Dương sẽ nhận được số tiền 22 triệu quan của Chánh-phủ Pháp cấp cho lúa gạo (từ 15 quan mỗi tạ gạo nhập cảng kém đi vào Pháp. Số tiền ấy tính từ Juin 34 đến Juin 35 được chia thành 22 triệu quan).

Lập vườn và xây bể cho trẻ con chơi

Hanoi. — Thành phố định trích ở quỹ ra 12.000\$ để lập vườn và xây bể cho trẻ con chơi. Vườn, sẽ dựng ở khu đất tòa Nam-chánh cũ, dài 16 thước, ngang 4 thước. Bể, chỉ dành riêng cho trẻ con Pháp, Nam dưới 13 tuổi.

Vào chơi, mỗi trẻ phải trả 0\$10.

Tăng thuế thuế lá bản xứ

Chánh-phủ Pháp đã chuẩn y việc sửa lại thuế thuốc lá ở Đông-Dương. Thuế thuốc hạng sáu (qualité inférieure) trước 0\$30, nay tăng lên là 0\$60.

Thuế rượu mỗi lit giảm 8 xu

Rượu nguyên chất (100 phần) trước kia đánh thuế 0\$30 nay rút xuống 0\$10. Tinh rượu thường dùng, mỗi lit 40 phần, sẽ giảm đi từ 12 xu xuống 4 xu. Vậy mỗi lit rượu vẫn bán 26 xu, nay có thể rút xuống 18 xu.

Ông nghị Sý bị 5 frs phạt và bồi thường
ông nghị An 500\$

Hanoi. — Trong kỳ bầu viện trưởng viện Đầu-biểu Bắc-kỳ trước đây, ông nghị Sý (B. N.) in giấy rải khắp các phố nói xấu ông An.

Ông An kiện ông Sý về tội hủy-háng, đòi 1000\$ bồi thường danh giá và đăng bǎn án ấy vào ba tờ báo quốc vǎn.

Tòa Thương-thẩm đã phạt ông nghị Sý 5 frs, bắt bồi thường cho ông An 500\$ và đăng bǎn án ấy lên hai tờ Ngõ-Báo và Đông-Pháp.

AI ĐỌC "ĐỜI NAY"

Không biết các

SÁCH "VÌ NƯỚC" SẠJ ĐÂY CÙNG LÀ:

Về bộ Công-nghệ có: Dạy làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề dễ làm 1\$50, Kim-khí và eo-khí 0\$80, v. v.

Về bộ Thể-thao có: Tập võ Tàu (1 à 5) 1\$76, Võ-Nuôi 0\$50, Võ ta 0\$40, Võ Tây 0\$60, Dạy đá ban 0\$30.

Về bộ Y-học (dám thuốc) có: Y-học tùng-thứ (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiêm 0\$59, Kem mäch 1\$00, Dân-bà 1\$00, Trẻ-con 1\$00.

Về bộ Thần-học: Dạy Thôi-miên (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhại-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50.

Về bộ Mĩ-thuật có: Sách dạy đàn Huế và cai-hương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Dạy làm ảnh 1\$00.

Về bộ Lịch-sử có: Bình-Tiên-Hoàng, Lê B. Hành v. v.

Về bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0\$40 Thương mại kế toán chí-nam 1\$50. Còn các thứ linh-tinh như Nam-nữ bí-mật Giả Lẽ, Học chử-tay v.v... Ngót 100 thứ. Xa mua thêm có ghi mua buôn có trừ huê-hồng Thu-de:

NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

PHIẾU TRỪ 10%

Ai bắt đầu mua năm, ai muốn mua thêm hạn nữa cần là phiếu này gửi về nhà báo kèm với ngân phiếu.

Phiếu này chỉ có giá trị từ tháng 1 đến 31 tháng ba tây-thới.

Vườn cho ô-tô đỡ đường Francis Garnier mở cửa

Hanoi. — Khu vườn ở đường Francis Garnier ngay bên phải sở Büro-Điện đã mở cửa cho các ô-tô đỡ.

Kết thay các xe ô-tô, trừ ô-tô buýt và ô-tô ca, đều được phép đỡ trong khu vườn đó và do người có xe trồng nom lấy.

Ấu-trì và bể bơi ở phố Amiral Courbet

Ông đốc-lý Virgitti có cho biết rằng đến tháng 6 tay sắp tới sẽ khánh-thành ấu-trì viên với bể bơi làm ở phố Amiral Courbet. Trẻ con An-nam cũng như trẻ con Tây đều được đến chơi ở vườn ấy và tập bơi ở bể bơi.

Cho thầu nhà Vạn-Bảo

Hanoi. — Sở Đốc-lý định cho thầu nhà Vạn-Bảo để công việc thành phố nhẹ bớt, hoặc để có tiền mở mang công việc khác.

Chưa ai dám đầu đơn xin thầu — vì ít ra phải có 30 vạn làm vốn.

Ngày thi Sơ-học Pháp-Việt

Hanoi. — Kỳ thi Sơ-học Pháp-Việt năm nay định vào ngày thứ ba 11 Juin 1935. Đơn xin dự thi nộp tại nhà Học-chánh, đến 4 Mai là hết hạn.

Cuộc xổ-số công-thái lần thứ 53

Hôm ter Mars đã có cuộc xổ-số công-thái lần thứ 53:

Bốn số trúng 1000\$:

1.1.638 56.470 108.202 và 53.584.

26 số sau này trúng 500\$.

60.131	102.843	108.815
173	7.986	1.461
36.525	81.203	80.755
96.395	117.998	25.009
101.145	91.873	95.236
108.450	67.800	62.018
114.173	50.028	111.273
105.170	104.126	48.433
119.652	17.596	

Hai tù phạm lên đoạn đầu-dài

Saigon. — Hai tù phạm là Nguyễn-văn-Lê và Trần-văn-Ngưu đã bị đầy ở cù-lao Con-lon mà còn phạm tội sát nhân, nên bị giải về Saigon, sứ trảm tại trước khán lớn bữa 20 Février vừa qua.

Tranh vô-dịch bóng tròn

Saigon. — Tranh vô-dịch bóng tròn miền Nam 1935, Etoile Gia-định đã hạ Etoile du Sud 5/1.

Nhưng ai ngờ được E. G. lại thắng E. S. một cách sáu cay như thế vì gần đây đã

rất soáng nên đã thua Stade Militaire 6-1, thua J. Comte 5-2, mà trái lại E. S. mới hòa với Stade Militaire trước một tuần lễ.

TIN NHẬT

Hầm xe lửa dưới biển

Đông-kinh. — Viên Tông-trưởng bộ Hỗ-xa Nhật thông tin một bản chương-trình đào một cái hầm xe lửa chạy từ cù-lao Hondo đến cù-lao Kioussiu.

Hầm này dài 10 cây số và khởi công từ năm 1935 đến năm 1940 mới xong. Tốn phí 18 triệu đồng bạc Nhật.

TIN NGA

Nhật không chịu ký hiệp ước bất xâm-phạm với Nga

Nước Nhật vẫn đòi chánh-phủ Nga bỏ các pháo đài ở biên-giới Sibérie quanh Mân-chau. Nước Nga vẫn cố khăn-khoản xin nướu Nhật ký hiệp ước bất xâm-phạm với mình thì mới chịu bỏ pháo-dài ở biên-giới. Hai bên vẫn gắng nhau, không bên nào chịu nhường bước.

TIN PHÁP

Chức Tổng chỉ huy quân Đông-dương

Paris 23/2. — Phó Đô-đốc Malavoy được làm Tổng chỉ huy hải-quân Đông-Dương Chung tuần tháng Juin này ông sẽ tới nhậm chức.

Việc phụ-nữ đầu phiếu

Paris 23/2. — Trong một tuần này đã đến hai lần, Ủy-ban đầu phiếu không quyết định gì về việc cho dân bà đầu phiếu vi họp không đủ số. Nhiều ông yêu cầu xửa lại thể-lệ của nghị-viện.

Ngoài ra lại có tới 50 ông nghị khác yêu cầu bänder ngay đến việc cho dân bà dự cuộc bầu-cử Hội-đồng thành phố ngày 5 Mai này.

CINÉMA PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

Tuần lễ này: Chiếu-tich:

Georges Carpentier nhà võ sĩ võ-dịch hoàn-cầu, những tài tử Arlette Marchal, Raymond Gordy và Paul Amiot sắm vai chính trong phim:

TOBOGGAN

Truyện phim vui suốt buổi và xem rất cảm động. Cuối phim này chiếu mấy buổi này được các bạn rất hoan nghênh.

CINÉMA TONKINOIS

PARLANT ET SONORE

Tứ thứ sáu đến thứ năm 14 Mars 1935

Ngày nào cũng chiếu buổi ban ngày từ 8 giờ 30, trừ chủ nhật bắt đầu từ 8 giờ. Thứ năm và chủ nhật matinée scolaire bắt đầu từ 2 giờ, giá vào xem rất hời.

Chiếu-tich:

L'HOMME A L'HISPANO

Một cuốn phim tình cao thượng rất lý thú, do hai tài tử mà các bạn rất yêu Marie Bell và Jean Murat sắm vai chính. Chàng Dewalter một thân trơ trọi một bửa tinh cờ gắp người bạn cũ cho chàng mượn chiếc xe hơi mới. Nhờ đó chàng dàn-dàn hết và lại không muốn cho người yêu biết mình là anh kiết sác, chàng hổ thẹn đậm đà xổng ao tát. Rồi truyện ra sao? Xin lại xem sẽ rõ?

MỘT NHÀ HIỀN TRIẾT

TRUYỆN NGẮN

HÙNG bạn hữu, những người quen biết anh Đoàn đều yên trí rằng anh già, hơn nữa, đều quá quyết liệt anh vào hàng ngốc. Nhưng đối với tôi, anh chẳng già, mà cũng chẳng ngốc : anh chỉ là một nhà hiền-triết, một nhà chán-hiền triết.

Không-Tử có thuyết trung-dung, Lão-Tử có thuyết tự-nhiên, Thích-Ca có thuyết hủ-vô. Cái thuyết triết lý cao-siêu của anh Đoàn gồm đủ cả ba ý nghĩa trung-dung, tự-nhiên và hủ-vô. Không rõ phải đặt cho nó cái tên gì, chỉ biết nó ngụ ở trong một câu nói nghe như giản dị, ngày-thơ, mà có rất nhiều tư tưởng sâu xa : « chẳng đi đâu mà thiệt ».

Anh có một vật quý. Một ông quí hữu xin khéo mắt trong khi anh đi vắng. Về nhà nhận được mấy chữ của bạn bè lại, anh chép miệng nói : « Chà ! chẳng đi đâu mà thiệt ! »

Một ông quí hữu khác giật tạm anh trâm bạc. Có người bảo cho anh biết rằng ông bạn ấy có lính vay tiền không bao giờ trả, và trâm bạc kia chẳng khi nào sẽ trả lại ví anh. Anh cười cướp đáp : « Chà ! chẳng đi đâu mà thiệt ! »

Mắt trộm, buôn bán thua lỗ, hay bị lừa, bị xoay, bị giắt vào cạm, anh đều deni câu triết lý : « chẳng đi đâu mà thiệt » ra đổi phó để tự an ủi mình và tha thứ cho người. Vì thế, nhiều người đã tặng Đoàn cái biệt hiệu : « anh chàng chẳng đi đâu mà thiệt ».

Lần mà anh Đoàn ứng dụng cái triết lý ấy một cách trái nghĩa nhất, không hợp thời nhất là lần anh đem nó ra phuug-sư một người đàn bà.

Người đàn bà ấy nhạy là vợ anh, mà chính anh cũng tưởng là vợ anh, tuy chỉ là một người tình anh gặp một đêm trong một tiệm hút.

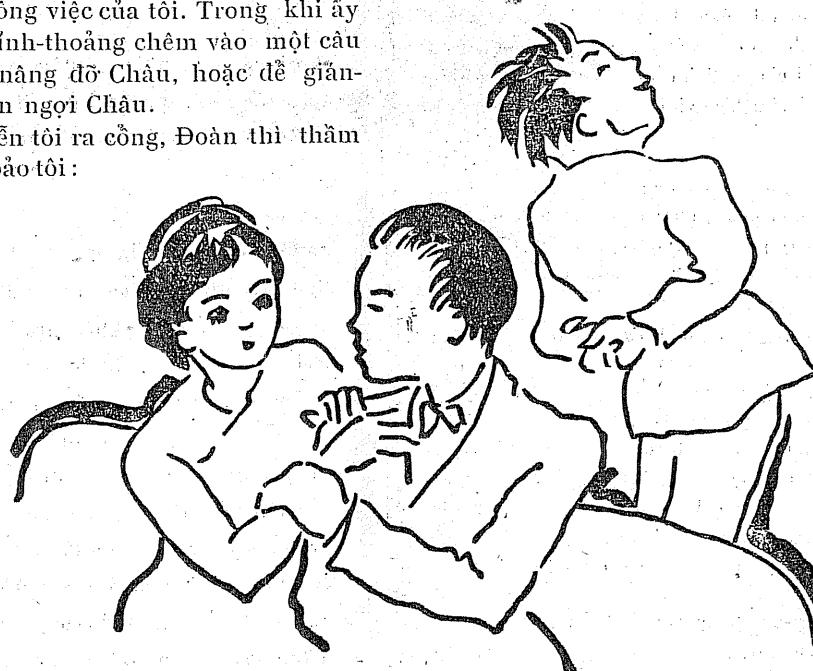
Nhan sắc nàng kè cũng bình thường thôi, nhưng được cái rất cô duyên, rất khả ái. Cái duyên ấy, cái khả ái ấy ăn ở đuôi con mắt một mí, ở đồi má lùm đồng tiền, ở cái xeo nhỏ rất xinh trên trán, ở cái cười dễ dàng và ròn rã, ở những câu pha trò nhảm nhí và tục tằn.

Vì thế, Châu—tên người đàn bà—rất được anh Đoàn yêu-mến. Không phải yêu mến say mê như người ta yêu một cô gái phỏng dâng dâu, nhưng yêu bằng một tấm yêu trong trẻo, chán-thành, tự-nhiên. Điều đó, tôi nhận thấy ngay lần đầu tôi đến chơi nhà anh. Biết anh chưa vợ và thấy trong nhà có một người thiếu-phụ, lạnh-lẹu xinh tươi, tôi liền nói tiếng Pháp bảo anh :

— Con gà mái anh mới kiếm được kia làm.

Anh Đoàn không trả lời, thản nhiên nói lảng sang truyện khác. Còn Châu thì vui vẻ tiếp chuyện tôi, đưa nước mời tôi uống, lấy kẹo, mút mời tôi ăn, ân-cần hỏi thăm tôi về sức khỏe của tôi, về công việc của tôi. Trong khi ấy Đoàn thỉnh thoảng chêm vào một câu hoặc để nâng đỡ Châu, hoặc để gián-tiết khen ngợi Châu.

Lúc tiên tôi ra công, Đoàn thì thăm cao có bảo tôi :



— Từ nay, tôi xin auh đừng gọi Châu là gà mái nhé. Châu là vợ tôi, anh nhớ cho như thế. Nếu ban nay nó nghe thấy anh gọi nó là gà mái, thì không những nó giận anh đến chết, mà nó còn rầy tôi đến khóc.

Anh Đoàn sung sướng nói tiếp : « Vì Châu yêu tôi lắm, anh à ».

Thực ra, Châu chẳng yêu Đoàn một tí nào. Hay nói cho đúng hơn, Châu chỉ yêu Đoàn bằng một tấm ái-tình đặc-biệt của Châu, nghĩa là tấm ái-tình ấy Châu san-sé cho một bọn rất đông mà trong bọn ấy, cố nhiên là bạn bè của Đoàn chiếm phần đa số, vì một lẽ tầm thường, bình dị này : Những ông bạn ấy được tự-do đến nhà Đoàn mà tiệc tùng chơi bời thân mật với Đoàn.

Trừ Đoàn ra, ai ai cũng biết Châu có ngoại tình. Có người viết thư bảo Đoàn, Đoàn sẽ thư vút vào sổ giấy vụn. Có người đến mách Đoàn và khuyên nên đuổi Châu đi, Đoàn mỉm cười đem câu triết lý vợ vẫn của mình ra trả lời : « Chà ! chẳng đi đâu mà thiệt »

Người kia hỏi vặn :

— Nghĩa là gì thế ?

Đoàn ôn tồn nói :

— Nghĩa là đuổi Châu đi thì mất Châu, không đuổi Châu thì còn Châu, đi đâu mà thiệt.

Rồi một hôm, — hôm ấy thế nào chẳng xảy ra ? — Đoàn bắt gặp Châu âu

của KHÁI HƯNG

yếm, tự tình với bạn. Tôi biết truyện, đến hỏi anh :

— Anh sẽ tống cỏ Châu đi chứ ?

Đoàn bình tĩnh, dĩnh đạc bảo tôi :

— Nếu Châu muốn đi thì tôi cũng không giữ. Còn như muốn có nhiều nhân tình, thì đó là quyền tự do của

đi thẳng, không đề cho Châu hỏi thăm tin tức và vò không nghe thấy câu nói đùa của Châu.

— Dẫu sao cũng chẳng đi đâu mà thiệt, anh Đoàn à !

Chiều hôm ấy, Châu đến hỏi tôi chỗ của Đoàn. Tôi cười gằn đáp một câu mỉa mai đau đớn :

— Bà vê hơi chậm ! Vì bây giờ, không những anh Đoàn không bao-nỗi được bà, mà lại còn khó lòng tránh khỏi từ vè tội lừa đảo một nghìn bạc của bà hàn Y... Bà ta giao cho Đoàn món tiền ấy để đóng thóc, nay đến hạn, không có thóc mà cũng chẳng còn tiền trả lại.

Châu thở dài nói :

— Chính anh Đoàn bị lừa đảo, tôi biết chắc như thế. Anh ấy còn lừa được ai ? Cứ tin rằng chẳng đi đâu mà thiệt, thì bao giờ cũng thiệt...

Đoàn chỉ còn một việc : chờ bà hàn đưa mình ra tòa để vào nhà pha nằm nghỉ. Nhưng chờ bà, bốn tháng vẫn chẳng thấy gì, đến nỗi ánh sinh ngòi, nghĩ thầm : « Có lẽ chẳng đi đâu mà thiệt, thật chẳng ? »

Một hôm, Đoàn đi làm vè,—anh xin được chán đánh máy chữ ở một nhà buôn,—gặp bà hàn đi xe qua. Anh toan lui thì bà hàn đã bảo dỗ xe lại, và cất tiếng gọi :

— Ông Đoàn, sao lâu nay không thấy ông lại chơi ?

Đoàn lo lắng : « Thời, chết với nó rồi ! » Chưa kịp tìm cớ khất quanh, thì bà kia đã mau mắn nói luôn :

— Khi nào cần tiền tiêu, mời ông cứ lại nhà. À, thưa ông, bà có nhà không, chiều tôi lại chơi.

Đoàn cười ngượng nghịch, cố lấy lòng bà khách nọ. Bà ta lại nói :

— Quý hóa quá, bà đã ngoài ba mươi tuổi mà còn trẻ măng như con gái. Thế mà ông chẳng cho tôi biết để tôi đến chơi. Thực là một người đàn bà đáng kính trọng. Bỏ ra một nghìn bạc trả nợ cho chồng, mà vè mặt vẫn tươi như đào hoa.

Đoàn kinh ngạc, tò mò ngay đến Châu.

Sau hồi ra Đoàn mới biết Châu ngày nay đã là vợ góa một ông quan tư rất giàu có ở Cao-bằng. Anh cười ngặt nỗi lớn với mọi người :

— Tôi truyền bá cái đạo triết lý rất có nhân đạo của tôi trong khoảng hơn mươi năm trời, mãi ngày nay mới được một tín đồ chán tu.

Khái Hưng

HÙNG-KÝ
SỐ 8, PHỐ CỦA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — Giấy nói số 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THÚ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

HÙNG-KÝ

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi trên không vỡ

CÁC THÚ GẠCH NGÓI HIỆU

HÙNG-KÝ

Đều làm bằng đất xét xanh và đất xét trắng rất tốt mà bán giá rất hạ

Kể từ ngày 1^{er} Mars 1935, phòng thăm bệnh của bác sĩ Nguyễn-Hải sẽ dọn sang phố Thợ Ruộng số 35 : n^o 35, rues Jean Soler et Richaud (cùng một số nhà)

Giấy nói số 410.

BÁC SĨ

NGUYỄN HẢI

Kính cáo

Cải chính

Sau khi đăng bài « Thorium và sự Trang-sirc » ở Phong-Hoa số 138, bản-báo có tiếp được bài sau đây, vậy xin dịch và đăng để độc-giả nhàn lâm.

« Kính ông chủ-nhiệm,
Trong bài quý-báo nói về chất Thorium, ngài có phân-trần một cách sác-dáng về sự mâu-nhiệm của những trang-sirc có Thorium đối với da-dé và sắc-dep. Song ngài có nói thêm rằng : « Các bà, các cô có thể mua ở các hiệu thuốc thứ Kem Thoradia... ». Vậy nay chúng tôi xin phủ-chính rằng chỉ có kem, phan, sà-phong Thoradia mới là những đồ trang-sirc có chất Thorium bán ở thị-trường và do nhà Dược-Khoa tiến sĩ Moussalli, chế-hóa theo phương-pháp của bác-sĩ Alfred Curie và vì sự mâu-nhiệm duy nhất của nó, nên chỉ chuyên bán tại các hiệu tiệm bào chẽ mà thôi ».

Chúc Quý báo trường thi

Nay cải chính

SỐ NHÀ NĂM CHÍNH HỒ GƯƠM
Ấy nơi thu-viên Annam đó mà.
Đông tây sách chứa đầy nhả,
Để cho người nước nam nhà xem
Nam-Ký Thu-Viên, Hanoi

SÁCH
Quốc-ngữ võ-lòng
lên sáu, lên bảy
có vẽ, in đẹp; bìa dày
20 trang — Bán 0\$06

Soạn giả : CỤ ĐỐC TRI, Hadong;
Xuất bản: Nhà in NAM-TÂN, Haiphong
Có bán lẻ ở các hiệu sách các tỉnh

LỜI KHEN TRÍCH Ở CÁC BÁO

VỀ CUỐN BI-KỊCH « Không một tiếng vang »

Ông Vũ-Trọng-Phụng vốn là người xuất thân ở chốn nghèo nàn, đã từng được nếm những nỗi cay đắng ở đời, nên ngôn bút ông ở vở kịch này suất-sắc lắm, nhất là chỗ vẽ tâm tính những vai trong vở kịch.

Nguyễn Triệu Luật - NHẬT TÂN

Ta nên biết công cho ông V. T. Phụng, người đã làm cho sợi tơ lòng của công-chung rung-động bởi những tình cảm lạ và mở ra một khu vực mới cho kịch giới.

Thái Phi - NGỌ BÁO

« Không một tiếng vang » chẳng phải là một vở kịch buồn; tôi cho nó là một vở kịch để giải-bay ý-tưởng của tác giả, ta đọc thi thấy chhra chan những tình yêu-mến của tác giả đối với dân nghèo.

Nguyễn Nhưọc Pháp - NHÀN-LOAI

Soạn giả, khi viết vở kịch ấy, có một chủ ý to-tát rất đáng khen. Ông muốn cho ta trông thấy rõ những cảnh thăm khoe của một hang người mà xã-hội không thương vì không quan tâm đến. Ông đã từng nghe và muốn cho ta nghe những tiếng cấm hồn..

Thé Lữ - NGÀY NAY

« Không một tiếng vang » là cả một bài bi-ca của loài người, cái cơ-khổ trong bóng tối, và nhủ những ai hãy đoái tâm đến những người cơ-khổ ấy. Cái nghĩa của nó, tôi đã phục là cao thê, phê bình nó, tôi không muốn nói gì thêm nữa.

Án Cao - TÂN THIẾU NIÊN

Ông V. T. Phụng đã hoàn thành một cuộc đời nói cho kịch giới nức ta. Dáng lẽ viết một truyện nhảm về ái tình, ông đã mời ta xem một thảm kịch cảm động vò cùng, xảy ra ở gia đình hàng người nghèo khổ bị tuyệt vọng.

A. J. S.

Trong cuốn sách ấy, cái kết quả của bao nhiêu điều quan-sát công-phu và của sự phân-tích tâm-lý kỹ-lưỡng, tác giả chỉ cốt nêu lên nội thống-khổ của một hạng người xấu số. Sự thực của bức tranh ấy rất thương cảm; cái văn thể tự nhiên và chải-truốt khiến ta mê man mà đọc.

L'ESSOR

Chúng tôi thề-tết cho ông Phụng ở chỗ có can-dam, xé toang tấm màn giày xưa kia đã bịt mất những tiếng kêu ai-oán, lo-äu và thất vọng của cả một giai-cấp, của cả một phần dân trong xã-hội vẫn âm-thầm chịu làm vật hy-sinh cho sự thống-khổ. Ông ta đã « nêu lên chính cái thảm kịch của nhân loại giữa những văn-chuong già dối khâ-liếu » theo-lời nhà văn-hào Emile Zola.

Vũ Đình Liễn - LA PATRIE ANNAMITE

Giá mỗi quyển 0\$20. Cước thường 0\$03. Cước đám-bảo 0\$13. Thư và mandat gửi cho ĐÔNG-TÂY ấn quán 193, phố Hàng Bông Hanoi (mua một quyển gửi bằng timbres postes (cờ) cũng được. Mua từ 20 quyển trở lên, trừ hoa hồng 20/-)

CRUỘNG TRÍNH NGÀY HỘI CỦA SINH VIÊN

(journée des Etudiants)

do sinh viên trường Luật tổ chức hôm 17 mars ở Hanoi đại cương như sau này:

Tối thứ bảy 16 mars tại nhà Hát-Tây ;
Hài kịch tây (do Mme Bodros Haiph. giữ) hài kịch không lời theo điệu đàn mimique synchronisée do Lêتا xếp cảnh; cải-lương Nam-ký (của Nguyễn-văn-Tè, cựu sinh-viên Cao-đẳng).

Ngày chủ nhật 17 mars tại hội quán Khai-tri :

Buổi sáng : nhiều cuộc vui rất là trong một cảnh bồng lai (féeerie en fleurs).

Buổi chiều : rieu xe kết-hoa và tung hoa ở các phố chung quanh (caraval, corso fleuri).

Buổi tối : khieu-vu.

Ngoài ra còn nhiều cuộc vui mới mẻ, trẻ trung, và rực rỡ khác nữa.

« Ngày hội của Sinh-viên » (Journée des Etudiants) hôm 16-17 Mars 1935 là ngày hội của tất cả anh em chị em thanh-nien Hanoi. Sinh-viên trường Luật chỉ đứng lên tổ-chức và cố gắng làm cho ngày hội ấy được kết quả mỹ-môn.

(2) « Ngày hội của Sinh-viên » hôm 17 Mars có tính-cách trẻ-trung, vui vẻ, từ xưa đến nay ở Đông-Dương chưa từng có.

(3) « Ngày hội của Sinh-Viên » hôm 17 Mars lại là một việc nghĩa nữa vì tiền thu được sẽ giúp Dạ-lữ-Viện và Quỹ Cứu-tế của thành-phố.

(4) Ai cũng nên đến xem buổi hát tối hôm 16 Mars tại nhà hát Tây Hà-nội, và dự vào cuộc thi xe kết-hoa hôm 17 Mars ở trước cửa hội Khai-tri.

(Thí-le cuộc thi xe kết-hoa : Ai dự thi thi đêm xe đến và kết-hoa lấy. Xin đến biển tên trước tại trường Đại-học Luật, hay từ 20 giờ đến 22 giờ, ở hội Khai-tri. Hồi thêm điều gì cũn, mời lại hai nơi đó.)

NGÀY HỘI SINH VIÊN

(1) Ai cũng nên dự vào

« Ngày hội của các Sinh-Viên »
hôm 16-17 Mars

(2) Buổi hát xưa nay chưa từng
có : tối hôm 16 Mars ở nhà Hát-Tây Hà-nội

(3) Ba giờ chiều hôm 17 Mars sẽ có
Cuộc thi xe kết-hoa
ở trước cửa hội Khai-tri

(4) « Ngày hội của Sinh-Viên »
hôm 16-17 Mars là ngày hội
của toàn-thê thanh-nien Hà-nội,



Hỏi ngắn

Trong bài « tông thuật sự nghiệp », (Nam-phong số 210), cụ tú Tiên.cả tiếng mà hô lên rằng :

— « Nam Phong, Nam yhong », một ngọn gió mát mẽ từ phương nam dư ?

Tưởng gì ? Chứ nếu chỉ có thể thì can chi cụ phải kêu la àm-ñ mà hỏi han ngô-ngắn như vậy ? « Nam phoung » chẳng là ngọn gió từ phương nam thì còn từ phương nào nữa ? Hay cụ sợ chúng tôi làm gió nam với gió bắc lạnh lùng ?

Ngọn gió lị

(Cũng trong bài ấy)

Đã biết ngay là một ngọn gió lị mà ! Độc-giả hãy nghe cụ tú than thở mà phán trần :

Thể thi tạp chí Nam phong chính là một ngọn gió, ngọn gió thời bắng một thứ tiếng Nam, một giọng điệu mát lòng mà dẽ cảm của người Nam đó.

Thể thi tạp chí Nam phong chính là một nhà tài-lử dứt đi rồi, vì nó thời được (thôi sáo ?) bằng một thứ tiếng Nam, bằng một giọng điệu mát lòng mà dẽ cảm. Nhát dao Cao khuyễn anh em thích âm nhạc nên làm nhà quay về phía nam, hay hơn nữa, mua tạp chí Nam phong về để nó thời cho mà nghe. Nhưng, than ôi ! nó chết mất rồi ! Rõ-tiếc.

Ai lại thế ?

Ta lại nghe cụ tú khoe-tòn chỉ, chủ-nghĩa của gió Nam :

...Xuôi khir một tinh tú êm đềm mà thăm sâu, không với vàng, không châm trễ, tìm vào chỗ nhu yếu của giồng nòi..

Thể thi gió Nam quá quắt lắm, mà cụ tú cũng quá quắt lắm

Khéo bầy... vē !

Văn Học số 71 :

Trong ba gian rộng rãi, hội Việt-Nam, chấn hưng mỹ thuật lấy con mắt mỹ thuật bầy biện, trong thực là ngoan mục.

A, ra hội ấy lấy con mắt bầy biện. Hèn chi mà chẳng ngoan mục !

Phê bình dùi đục...

Cũng Văn Học số ấy, trong bài « Một lối phê-bình thơ » :

Ngay câu đầu đã khéo tả mà phả lan cái đầu dẽ rất rõ ràng.

Tả mà phả tan thì hẳn là « tả lợ » (bald của cụ cũ Koòng tổng có khác). Tả mà phả tan cái đầu đẽ thì lại là tả

UỐNG VÀO LÀ KHỎI

Thuốc năm 1935. Đòi thịnh hành vật-chất các bệnh nguy-hiểm sinh càng nhiều; vì các lẽ ấy, chúng tôi đề công nghiên cứu từ xưa tới nay, nên năm 1935, phát minh ra thứ thuốc này gọi là **thuốc năm 1935**, giúp cho các bệnh nhân thực mươi phần mây mẩn cả mươi. Công hiệu của thuốc này : 1er Khỏi tức buốt ở bàng quang, dài rất, tiểu tiện vàng, đỏ, đục, hoặc dài ra máu, dài tiện lâu, có người nỗi hạch ở bẹn, uống thuốc này bệnh sẽ khỏi ngay. 2e Hắt máu khỏi mủ, dù bị lâu ở quy đầu cũng vớt như là thuộc về thời kỳ kinh-niên vì trung bệnh lâu đã ăn vào thịt, uống thuốc này lập tức là khỏi liền. Nói tóm lại, những người bị bệnh lâu bất cứ lúc nào thấy ra mủ, kinh niêm hay mồi mắc, uống đến thuốc năm 1935 là khỏi, không hại sinh dục và sức khỏe uống vẫn đi làm việc như thường. Đàn ông, đàn bà và đàn bà có thai đều dùng được cả. — Giá 0\$60

LÊ HUY PHẠCH

TONKIN — 12, SINH TU — HANOI

Đại-ly : Haiphong : Nam-Tân 82 Bonnal, Vinh : Sinh-huy-Duy-Điếm, 59 Rue de la Gare, Hué : Văn-Hòa 87 Paul Bert, Quinhon : Trần-văn-Thắng Avenue Khai Định, Saigon : Dương-văn-Vy 109 rue D'Espagne. — CẨN NHIỀU ĐẠI LÝ CÁC NƠI.

Thết đâm/đợn

bằng dùi đục hay búa đánh. Nhưng này, phà tan thì vỡ bét, chử sao lại rất rõ ràng được?

Về rắn thêm chán

Cũng trong bài ấy, phê bình gia phê bình câu «Gỗ sừng, mục tử lại có thôn»:

Nào là trẻ mực đồng cưỡi mèo trâu, miệng hát nghêu ngao, lay gõ vào sừng trâu gõ nhịp mà theo đường về trong xóm, — cái xóm ở một mình riêng vào một khu mà thôi.

Rõ lối phê bình cần thận. Nhưng sao không nói nó cuối thế nào, và nó hát nghêu ngao những câu gì luôn thế? Còn như giảng (chứ không phải phê bình) hai chữ «cô thôn» là cái xóm, ở một mình, riêng vào một khu, mà thôi, thì thực còn đói nghĩa. Đáng lẽ phải thêm: «tro troi, quạnh hiu, lẻ loi», độc giả mới hiểu.

Chữ nho Đông-pháp

Đầu bài «lắp nhà thủy tạ tại hồ Hoàn kiếm» (số báo 2875).

«Thủy tạ» thi hẳn là 100 ki-lô nước. Cả tòa soạn Đ.P. tắm táp cũng không hết! Độc giả ngòi đó là lối thơ xếp chữ? Tôi xin trả lời rằng trong bài còn tất cả bốn chữ «thủy tạ» nữa.

Thiếu một dùi

Trong bài «Một thiên nhật ký» (Báo-an y-báo số 8):

...Hình như tạo vật có liên can mật thiết.

Lính can mật thiết với cái gì? Ý chung về dưới hai bác sĩ Chươn, Luyện đã cưa mắt rồi.

Rốn và rau của sông

Cũng trong bài ấy:

...Nơi chôn rau cắt rốn của những sông giải bể cá, bắt quá cảng ở các chốn này.

Báo của hai ông giám đốc nhà hò sinh có khác! Dùng toàn chữ chuyên môn.

Con mắt tài tình

Vẫn trong bài ấy:

Bóng thấy mấy tiếng: «dây rồi! kia rồi!» vắng vắng xa dưa,

Vắng vắng xa dưa thì có nhiên là vắng vắng xưa dưa, vì tiếng ấy mắt thấy được.

Tái bút — N.D.C. nhặt hộ mấy hạt đậu dộn khong lấy tiền công đâu. Vậy khi nào có ống, hai ông đốc cũng đừng lấy tiền xem mạch nhé.

NHẤT DAO CÁO

Cải chính

Trong mục Hạt đậu dộn kỳ trước ở bài «Ai dứng», N. D. C. viết: «Còn lại chỉ có 106\$10», thợ nhà in, hay ai không biết, lại làm thành ra 105\$10, rồi ý chung tiện tay chừa luôn cả con số dù i ra 89.90. Kỳ thực chỉ có 88.90.

Vậy xin cải chính.

Và nhất là xin độc giả đừng tưởng là rằng N. D. C. đốt tinh trù.



Xã-Xe, Lý-Toét đi mua thủy tạ. Người bán dâu các bạn tìm hộ.

PHI-YẾN

GUỐC TÂN THỜI

NHÀ CHẾ TẠO :

PHÚC-LONG, 43, rue des Graines

(HÀNG ĐẬU) HANOI Téléphone 251

VIEN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SÉQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phat-lăng một phần tư đã góp rồi
Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đăng-bá Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giây nói số 892

Sở Quản-ly ở Saigon — 68, đường Charner — Giây nói số 1099

BẢNG XÔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG FÉVRIER 1935

Mở ngày 27 Fevrier 1935, hồi 10 giờ sáng tại sở Tổng-cục ở số 32 phố Paul Bert, Hanoi do ông de Prat, đại-biểu của hội Séquanaise Paris và ông Long, chủ-tọa, ông Hoàng-kim-Ngọc và ông Nguyễn-Mỹ dù-oa cùng trước mặt quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ

SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
25.774	Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần	
40.436	Phiếu này không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng	
2.680	Phiếu này chưa phát hành	
8.927	Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn	1.000 \$ 00
18.710	M. Nguyễn-văn-Trung ở Saigon đã góp được 90\$ trúng	500 \$
29.975	Linh v.v.	200 \$
30.714	M. Ly-trung-Tho à Saïgon đã góp được 32 \$ 00 trúng	200 \$
	Linh v.v.	500 \$
	Mme Ngà-hi-Vinh à Gocong đã góp được 7 \$ 00 trúng	
	Linh v.v.	
	M. Sơn Chuop à Kandal đã góp được 2\$ trúng	
	M. Phieu-Pong à Battambang đã góp được 2\$50 trúng	
	Linh v.v.	
	Lần mở thứ ba: khỏi phải đóng tiền tháng	
	Nhiều người có tên sau này trúng số được linh	CỘT THỨ
	phiếu miễn trừ, trị giá kê ở cột thứ hai, có thể	CỘT THỨ
	bản lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất:	THỨ HAI
2.500-5	M. Nguyễn-văn-Thrush à Saigon đã góp được 18\$00	107\$ 20
3.931	M. Nguyễn-văn-Cap à Bacninh đã góp được 53\$00	534\$ 80
7.795	M. Lê-huynh-Tien à Chauoc đã góp được 30\$00	262\$ 00
9.231	M. J.-B. à Hanoi đã góp được 60\$	524\$ 00
12.552	M. Tân-thái-Hoàng à Quảng-trị đã góp được 10\$00	104\$ 00
13.500	M. Nguyễn-văn-Xuyễn à Hanoi đã góp được 7\$00	1.2\$ 800
21.029	Mme Ho-thi-Hiền à Saigon Khanh-hoi đã góp được 15\$	256\$ 00
25.346	M. Pang-Son à Soctrang đã góp được 10\$00	254\$ 00
28.955	M. Vo-văn-Loi à Saigon đã góp được 2\$00	100\$ 80
30.067	M. Trần-Quan à Lê-thụy gần Donghoi đã góp được 2\$	100\$ 80

Những phiếu sau đây: 5681-B (Centre) — 10.628 (Thudautout) — 13261 (Biên-Hoa) — 15.338 (Bắc-Ninh) — 23.416 (Sadee) — 26.001 (Tay-Ninh) — 2500-1 (Saigon) — 2500-2 (Hué) — 2500-3 (Saigon) — 2500-4 (Govap) — 15.181 (Cantho) — không được dự các cuộc số

vì tiền tháng chưa đóng.

Bản kê xô số tháng Janvier 1935 có chỗ nhầm: Phiếu số 19713 trúng kỳ số số miễn

trí đã dẽ nhầm là được dự cuộc xô số, nay vì tiền tháng chưa đóng nên xóa bỏ.

Kỳ xô số sau định vào ngày thứ sáu 29 Mars 1935, hồi 9h, tại sở Quản-Lý Cochinchine Cambodge: 68, Đường Charner, Saigon.

Món tiền hoàn về cuộc xô số to nhất kỳ tháng Mars 1935 định là:

5.000 \$ cho những phiếu	1000 \$ vốn
2.500 \$	500 \$
1.000 \$	200 \$

Bản hội cần nhiều Đại-ly và Kinh-Ký có giấy chứng chỉ tốt, hỏi tại Tổng-Cục

32, Rue Paul Bert, Hanoi.

NẾU NGÀI MUỐN MUA
HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ
NÉN LẠI NGAY

VAN-TOÀN
95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI

GIẤY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 934, nhiều thứ
da mới rất đẹp và bền, đế da tẩy hoặc đế cao xu, đủ
các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được
vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở sa không tiện về
Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho
người nhà về mua hộ, nếu rộng rãi không vừa ý có
thể mang về đổi được cho thắt bằng lồng mới thít,
bản hiệu xin vui lòng chiêu ý các quý khách. Giá từ
3\$50 trở lên. Cùng một giá, giấy cũn bản hiệu bao
giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt
bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách.
GIẤY ĐÓ CHÂN xin tùy kiền linh giá phải chăng.

HANOI-SAIGON-HANOI

ba ngày

Bắt đầu từ Mars 1935, ai đi autocar của hãng Trans-indochinois từ Hanoi vào Saigon hay từ Saigon ra Hanoi chỉ phải giả hai mươi đồng (20\$), kè cả tiền ăn và ngủ ở giac đường.

Như thế rất tiện lợi cho tất cả mọi người, vậy không ai còn nên tính toán hơn thiệt gì nữa, vì đi autocar được sạch sẽ và ăn ngủ yên ổn.

Mỗi tuần lẽ xe khởi hành hồi 6 giờ sáng thứ hai tại :

số 24, phố Hàng Gia Hanoi (Tonkin)
số 96, con đường Mac Mahon Saigon Cochinchine

AI MUỐN HỎI THÊM ĐIỀU GÌ NỮA THÌ DO NHỮNG NƠI :

TỔNG CỤC: 24, Rue des Cuirs Hanoi (Tonkin)
96, Rue Mac Mahon Saigon Cochinchine

ĐẠI LÝ: 200, Rue Paul Bert Namdinh

46, Rue Van-Thi, Ninhbinh

33, Grande rue, Thanh Hoa

5 et 6, Maréchal Foch, Vinh

Rue Paul Bert, Huế

Rue Đồng Khánh Tourane

Avenue Khải-Định Quinhon

Tà-ngoc-Liên, Pharmacien Nhatrang

Một cách làm cho người mạnh khoẻ luôn

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khoẻ, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu hay là nôn ợ, đầy hơi, đau tức, đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ *Gastrot* 0\$40 ở hiệu thuốc tây Vũ-Bồ-Thìn pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bồi cho bộ tiêu hoá, chưa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

9 giờ sáng



PHẦN SỐ 922

...em không cần phải đánh phản hôm nay!

Thấy bạn gái lúc nào cũng phải soa phấn lên mũi, bạn trai họ rất ghét. Biết vậy, song bạn gái tưởng rằng không có cách gì khác để làm cho da khỏi mờ và bóng. Tuy nhiên, em xét nghiệm ra rằng: khi nào dùng thử phấn gạo thật tốt mà chộn lẩn với kem, như phấn **TOKALON** với kem chẳng hạn, thì suốt ngày mặt phấn không dỗi, dù gặp mưa, gió, hay khiêu-vũ ở nơi nóng-bức, cũng chẳng sao.

Rất mịn và không mốc, phấn **TOKALON** đánh lẩn với kem là một thứ bồi-bổ cho da rất tốt, mà lại không làm bết-tắc những lỗ chân lông. Nay em lúc nào vẻ mặt cũng được tươi-tắn, sắc-sảo, mà phần đông bạn gái ưa ao, và bạn trai ưa thích. Mới đây, một bạn trai khi đến hỏi em có nói cho em biết rằng: da-dẻ tốt-tươi, và vẻ mặt kiều-diễm đã cảm-hoa được lòng chàng.

Da mờ thi nên dùng phấn **TOKALON** hiệu Pero.. Da khô thi dùng phấn **TOKALON** hiệu Petalia. Như thế thi mỗi ngày chỉ phải sicc phấn có một lần. Vì phấn **TOKALON** rất ăn, và không dỗi.

Nhà chế tạo phấn-kem **TOKALON**: Société Asie Afrique - 3, Rue Richer, 3 - PARIS
Tổng Đại lý: MARON ROCHAT et Cie - 45, Gambetta, HANOI